

Cái Hôn Của Tử Thần I

Contents

Cái Hôn Của Tử Thần I	1
1. Chương 1	1
2. Chương 2	4
3. Chương 3	7
4. Chương 4	9
5. Chương 5	13
6. Chương 6	16
7. Chương 7	18
8. Chương 8	20
9. Chương 9	23
10. Chương 10	26
11. Chương 11	28
12. Chương 12	31
13. Chương 13	36
14. Chương 14	37
15. Chương 15	38

Cái Hôn Của Tử Thần I



Giới thiệu

Nguyên tác: Cái Hôn Của Tử Thần I (A Kiss Before Dying)/Tác giả: Ira Levin/Dịch giả: Vĩnh KhôiLờ

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/cai-hon-cua-tu-than-i>

1. Chương 1

Còn nàng đang nằm trong bóng tối, úp mặt trên chiếc ngực trần của hắn khóc rầm rức. Hơi thở của nàng phả ra nóng bỏng. Hắn muốn đẩy nàng ra.

Nét mặt hắn dần dần dịu lại. Hắn choàng tay qua ôm và nhẹ xoa tấm lưng trần của nàng. Cái lưng hâm hấp nóng hay tại vì bàn tay hắn giá lạnh? Đôi chân hắn cựa quậy mãi như mỗi khi có điều gì làm hắn điên tiết lên hoặc khiến hắn không kiên liệu được. Hắn nằm yên lặng một chỗ, đợi cho cơn giận lắng xuống. Hắn với tay kéo cái mền đắp lên đôi vai tròn trĩnh của nàng.

- Khóc chẳng làm được cái quái gì cả – Hắn nói nhỏ.

Ngoan ngoãn nghe lời hắn, nàng cố ngăn chặn tiếng nấc, lấy cái lai mền đã sờn lau nước mắt.

- Em biết từ lâu, đã mấy tuần qua... nhưng em không dám nói, đợi xem chắc chắn...

Bàn tay trên lưng nàng bỗng nóng rực hơn.

- Em có nhầm lẫn không? – Hắn thấp giọng dù căn phòng vắng vẻ.

- Không

- Bao lâu rồi?

- Khoảng hai tháng.

Nàng ngẩng đầu lên. Trong bóng tối hắn nhìn thấy đôi mắt nàng đang nhìn hắn chăm chú.

- Mình làm gì bây giờ hả anh?

- Em không nói tên thật cho bác sĩ biết chứ?

- Không, nhưng bác sĩ biết em nói dối. Thật khó... nếu ba em hay được... - Nàng lại ngả đầu lên ngực hắn. Hắn khẽ nhấc thân hình, một phần như để nhấn mạnh điều hắn sắp nói, một phần muốn đẩy nàng ra vì sức nặng đè nặng trên ngực làm hắn khó chịu.

- Dorrie, nghe anh nói. Anh biết em muốn anh phải nói rằng chúng ta sẽ làm đám cưới vào ngày mai – cưới ngay! Em muốn anh phải nói rằng anh rất muốn lấy em làm vợ – Hắn ngừng, tìm lời. Thân hình nàng xoắn vào hắn, đợi chờ – Nhưng nếu ta cưới nhau theo kiểu này, bản thân anh trước đây chưa từng gặp ba em, vài tháng sau đứa bé lại chào đời... Em hẳn rõ ba em sẽ làm gì rồi.

- Ba em không làm gì được – Nàng phản đối – Ba em chẳng làm gì được.

- Anh không có ý nói đến việc hủy bỏ đám cưới hay đại loại việc gì như thế.

- Vậy anh muốn đến cái gì? – Nàng sáng giọng.

- Vấn đề tiền bạc – Hắn trả lời – Dorrie, em biết ba em thuộc hạng người như thế nào không? Em đã kể cho anh nghe về ba em và thứ đạo đức thánh thiện của ông rồi. Mẹ em chỉ một phút lầm lỡ; tám năm sau ông phát hiện được và đã ly dị mẹ em không một chút thương tiếc, bất kể đến em, bất kể đến chị em của em, bất kể đến sức khỏe suy yếu của mẹ em. Nào, em thử nghĩ ba em sẽ đối xử với em ra sao? Ông sẽ không còn biết em có mặt trên cõi đời này nữa đâu. Em sẽ không đụng được đến một hào nào của ông hết.

- Em không cần – Nàng sôi nổi nói – Anh tưởng em cần tiền đó lắm à?

- Em không cần nhưng anh cần – Bàn tay hắn nhẹ nhàng lướt trên lưng nàng – Không phải cần cho riêng anh, anh thì có trời đất chứng giám. Anh chỉ nghĩ đến em. Chuyện gì sẽ xảy ra cho chúng ta? Cả anh lẫn em đều phải thôi học. Em chăm sóc con. Anh đi làm. Anh sẽ làm gì? Một gã chỉ có hai năm đại học, không một mảnh bằng, sẽ làm cái nghề ngỗng gì đây hử? Một chân thư ký quèn? Một thợ vô dầu mỡ tại một nhà máy dệt? Hoặc là gì gì đó nữa?

- Không quan trọng...

- Sao lại không? Em có hiểu là nó cực kỳ quan trọng không? Em mới mười chín tuổi và lâu nay trong tay em luôn luôn có sẵn tiền. Thử hỏi em sẽ sống ra sao nếu em không có một đồng xu teng nào cả? Bản thân anh thì quá rõ điều này. Chúng ta suốt năm sẽ cầu xé nhau không biết mệt.

- Không, không bao giờ có chuyện ấy.

- Em cho rằng ta yêu nhau thì không thể có chuyện như thế xảy ra phải không? Em nghĩ chúng ta sẽ ở đâu? Ở trong một phòng trọ rẻ tiền? Aên mãi một món xpagétí suốt tuần suốt tháng? Nếu anh thấy em sống trong điều kiện như vậy và biết là lỗi tại anh nên mới ra cơ sự... - Hấn ngừng một lúc rồi hạ giọng nói tiếp - Anh sẽ đi bảo hiểm sinh mạng, sau đó lao mình vào mũi xe ô tô.

Nàng lại bắt đầu thút thít khóc. Hấn nhắm mắt, mơ màng, giọng quỵn rũ:

- Anh đã vẽ ra trong óc một chương trình tuyệt đẹp. Vào dịp hè này chẳng hạn, em đưa anh lên New York giới thiệu với ba em. Chắc chắn ba em sẽ thích anh. Ba em để tâm đến cái gì, thích cái gì, ghét cái gì, anh đều biết. - Hấn ngừng lại - Và sau khi tốt nghiệp, mình sẽ làm lễ kết hôn, hoặc ngay vào dịp hè này luôn. Chúng ta sẽ trở lại đây vào tháng chín, chuẩn bị cho hai năm đại học cuối cùng. Và một căn nhà nho nhỏ gần khu đại học...

Nàng ngẩng đầu dậy.

- Anh định làm cái trò gì thế? - Nàng gần giọng - Tại sao anh lại nói đến những chuyện này chứ?

- Em nghĩ xem lúc đó em đẹp biết dường nào! Em thấy không?

- Anh tưởng anh biết thôi à? - Giọng nàng nghẹn lại vì khóc - Nhưng bây giờ em đang có thai. Hai tháng rồi, anh biết không? - Một sự im lặng bỗng sụp xuống như thể tiếng động cơ ô tô bất chợt chết máy - Anh đang lẩn tránh sự thật này phải không? Anh muốn bỏ rơi em phải không? Anh muốn thế chứ gì?

- Ô, không có chuyện đó đâu em - Hấn bấu vai nàng, kéo khuôn mặt nàng lại sát mặt hấn - Không có chuyện ấy đâu, Dorrie.

- Vậy anh sẽ làm gì cho em? Mình phải làm đám cưới ngay. Không còn sự lựa chọn nào khác.

- Có chứ, Dorrie - Hấn nói cảm thấy tấm thân tê dại của nàng đang ép chặt vào người hấn.

Nàng thì thảo hốt hoảng:

- Anh, đừng làm thế, anh ơi! - Nàng vùng vẫy, lắc đầu về sợ hãi.

- Hãy nghe anh, Dorrie - Hấn vỗ về, tay vẫn bấu vai nàng - Không có mỗ đâu. Không hề gì cả - Hấn nâng cằm nàng, vuốt má nàng, ghì chặt lấy nàng - Em hãy nghe anh. Hấn đợi cho cơn giận của nàng dịu lại - Anh có thằng bạn ở trong khu đại học, thằng Hermy Godsen. Chú của nó bán cửa hàng thuốc tây ở đây. Nó có thuốc viên em à.

Hấn buông nàng ra. Nàng không nói gì cả.

- Em hiểu không? Ta cứ thử xem sao. Anh nghĩ mọi chuyện sẽ ổn thôi.

- Thuốc viên hả anh? - Giọng nàng đứt quãng như thể lần đầu tiên trong đời, nàng mới nghe từ đó.

- Đồng ý em nhé!

Nàng lắc đầu tuyệt vọng.

- Ôi lạy Chúa! Em chẳng biết ra sao nữa...

Hấn choàng tay ôm siết lấy nàng.

- Bé của anh, anh yêu em. Anh sẽ tìm cách không làm em đau đớn.

Nàng tựa đầu vào vai hấn.

- Em không biết... Em không biết...

- Hãy yên tâm, em yêu - Hấn nói, tay mơn trớn - Một ngôi nhà nhỏ xinh xinh thuộc hấn về mình... Khỏi phải đợi bà chủ nhà chết tiệt kia đi xem chiếu bóng...

Sau cùng nàng nói:

- Nhưng làm sao biết thuốc có tác dụng hay không, hả anh? Lỡ ra thuốc không công hiệu thì sao?

Hấn thở mạnh.

- Nếu thuốc không... - Hắn hôn trán nàng, hôn má nàng, hôn lên khóe môi nàng... - Nếu thuốc không hiệu nghiệm thì mình làm lễ cưới ngay, có gì đâu, mặc xác ba em, mặc xác công ty Kingship Copper kia. Anh sẽ cưới em ngay, bé yêu của anh.

Hắn khám phá ra một điều là nàng rất thích được gọi bằng bé. Khi hắn gọi nàng “bé yêu của anh” và ôm nàng trong vòng tay thì hầu như hắn nói gì nàng cũng làm theo lời hắn cả. Hắn nghĩ đến điều đó và quyết tâm gọi lên ở nàng sự lạnh nhạt đối với ông bố.

Hắn tiếp âu yếm nàng, nhỏ to những lời yêu thương nồng nàn. Dần dần nàng dịu lại, ngoan ngoãn dễ thương như trước.

Hắn và nàng chia nhau điều thuốc. Dorothy gắn điều thuốc lên môi hắn trước, rồi mới đến nàng. Nàng nhả từng làn khói mỏng nhẹ vờn bay trên mái tóc, uốn lượn trước đôi mắt to màu hạt dẻ của nàng.

Nàng quay đầu thuốc đang cháy đỏ về phía hắn, đưa qua đưa lại, vẽ những vòng tròn tạo nên những đốm sáng lấp lờ trong bóng tối.

- Em cuộc với anh là bằng cách này em có thể mê hoặc một người nào đó – Nàng vừa nói vừa ve vẩy điều thuốc trước mặt hắn. Trong ánh sáng chập chờn, lơ mơ, những ngón tay thon thon của nàng cử động liên tục – Anh là nô lệ của riêng em. Anh phải phục tùng, không được cưỡng lại lệnh em.

Cử chỉ hồn nhiên, trẻ thơ của nàng khiến hắn mỉm cười. Điều thuốc tắt. Hắn nhìn chiếc đồng hồ tay có dạ quang của hắn, rồi vẫy vẫy tay trước mắt nàng.

- Mặc áo quần vào em. Bây giờ là mười giờ hai mươi, em phải về cư xá trước mười một giờ.

2. Chương 2

Ngay lúc còn bé, hắn biết mình khá đẹp trai. Khách khứa vào những ngày chủ nhật đến chơi, cứ trầm trồ khen mãi thằng nhỏ có mái tóc đẹp quá, có đôi mắt xinh quá. Ông bố luôn có mặt những khi ấy, lắc đầu khiêu trách mấy người bạn. Bố mẹ hắn hay gây gỗ nhau, thường là vì vấn đề tiền bạc mà mẹ hắn đã đổ ra may mặc, sắm sửa cho hắn.

Bà mẹ ngăn cấm không được chơi đùa với lũ nhỏ quanh xóm; nên những ngày học đầu tiên ở trường là một thứ cực hình đối với hắn. Hắn cảm thấy lạc lõng trong đám học sinh. Bọn con trai thường hay trêu chọc bộ áo quần tươm tất của hắn, trêu chọc sự cẩn thận quá mức của hắn để khỏi làm bẩn áo quần trong sân chơi. Một ngày kia, không chịu đựng được nữa, hắn xông thẳng đến thằng bé cầm đầu bọn con trai hay hiếp đáp hắn, và dẫm chân lên đôi giày thằng bé kia. Thế là một cuộc ẩu đả chớp nhoáng nhưng thật dữ dội xảy ra. Cuối cùng hắn đè ngựa được kẻ thù, lấy gối chần lên ngực, rồi động đầu thằng bé kia liên hồi xuống nền đất. Một thầy giáo vội chạy đến can thiệp. Mọi việc được dàn xếp êm đẹp và hai thằng trở thành bạn chí cốt.

Ở trường hắn luôn luôn đạt điểm số cao. Bà mẹ rất đỗi tự hào về hắn, ngay cả ông bố cũng không tiếc lời tán dương thằng con trai của ông. Hắn vẫn tiếp tục được điểm tốt cho dù ngồi cạnh một cô gái không lấy gì làm đẹp nhưng được cái thông minh. Cô gái đã ban cho hắn những nụ hôn vụng dại trong phòng để quần áo, đến nỗi suốt kỳ thi cô ta không sao làm bài được.

Thời kỳ học sinh là thời kỳ hạnh phúc nhất trong đời hắn. Các cô nữ sinh thích cái nhìn của hắn, yêu cái duyên dáng của hắn. Các thầy cô đều mến thương hắn vì sự lễ phép và thái độ học tập chăm chỉ của hắn. Hắn gục gặc đầu mỗi khi thầy cô khăng định một sự kiện quan trọng gì đó. Hắn mỉm cười mỗi khi thầy cô nói những câu bông đùa nhẹ nhàng. Trước mặt bọn con trai thì hắn lại tỏ ra phớt lờ, không ưa bọn con gái lắm; do đó bọn con trai cũng đâm ra khoái hắn. Ở nhà, hắn là ông trời con. Ông bố, cuối cùng ngã về phe bà mẹ, lúc nào cũng tán tụng hắn.

Khi hắn bắt đầu có những buổi hẹn hò với các cô gái, phần lớn là các cô con gái nhà giàu có trong thành phố, thì bố mẹ hắn lại bắt đầu to tiếng với nhau về những khoản tiền bà mẹ dành may mặc cho hắn. Tuy nhiên những lần tranh cãi này rất ngắn ngủi vì ông bố miễn cưỡng dè xén chi tiêu lặt vặt thôi. Bà mẹ thường

đề cập với hắn về việc cưới hỏi một cô gái con gia đình giàu có. Dĩ nhiên bà nói như có vẻ bông đùa nhưng bà cứ mãi lặp lại chuyện này.

Hắn là trưởng ban đại diện các lớp cuối cấp ở trường phổ thông. Thi tốt nghiệp đứng thứ ba, hạng ưu về môn toán và khoa học. Trong quyển sổ lưu niệm hàng năm của nhà trường, hắn đạt được nhiều danh hiệu: người khiêu vũ đẹp nhất, người nổi tiếng nhất, người thành công nhất. bố mẹ hắn mở tiệc khoản đãi những thành tích của hắn; hầu hết các cô, các cậu con nhà có máu mặt trong thành phố đều đến dự buổi tiệc. Hai tuần sau, hắn bị gọi đi quân dịch.

Những ngày đầu ở trại huấn luyện, hắn cứ vương vấn mãi những ngày tháng vinh quang bỏ lại ở phía sau. Nhưng rồi thực tại xóa mờ dần sự luyến tiếc kia. Hắn nhận ra cái uy quyền lạnh lùng vô nhân đạo của quân đội đã dẫm đạp lên nhân cách con người gấp ngàn lần những ngày đầu tiên theo học ở trường. Nơi đây, nếu hắn xông thẳng đến tên trung sĩ, đập lên đôi giày của tên trung sĩ đó thì chắc chắn cuộc đời còn lại của hắn sẽ vĩnh viễn chôn vùi trong trại giam. Hắn nguyện rửa cái hệ thống thui chột đã ném hắn vào bộ binh, nơi đây, hắn bị bủa vây toàn một lũ thô bạo, ngu ngốc chỉ đọc có một thứ sách nhằm nhĩ rẻ tiền. Nhưng sau một thời gian, chính hắn cũng đâm ra say mê đọc loại sách đó, bởi vì hắn không sao ngón được quyển truyện ANNA KARENITA mà hắn đã mang theo từ ngày nhập ngũ. Hắn đánh bạn với một vài người, mua bia ở căng tin đãi họ, vẽ vời những câu chuyện tếu để châm biếm các sĩ quan. Hắn coi thường mọi việc học hành, rèn luyện.

Khi được đưa xuống tàu đi San Francisco, hắn đã nôn mửa suốt cuộc hành trình trên Thái Bình Dương; hắn biết nguyên nhân một phần là do sự chao đảo của con tàu. Hắn nghĩ hắn không sao thoát chết được.

Trên một hòn đảo vẫn đang còn bị Nhật chiếm đóng, hắn lạc khỏi đồng đội. Hắn kinh hãi giữa khu rừng già tĩnh mịch. Hắn tuyệt vọng, băng lối này, lội qua lối kia, hoàn toàn mất phương hướng. Bỗng một phát súng vang lên. Viên đạn xẹt ngang tai. Tiếng chim kêu hốt hoảng, xé toạc bầu không khí yên tĩnh. Hắn liền ngã người xuống đất, trườn đến một bụi cây, đau nhói với ý nghĩ cái chết cận kề.

Tiếng chim khoét sâu cảnh vắng lặng. Hắn thấy một tia nắng xuyên cảnh ngay trên đỉnh đầu và nhận ra một tên lính Nhật đang ẩn nấp trên lùm cây. Hắn khẽ lê người đến gần bụi cây hơn, nhẹ nhẹ kéo khẩu súng theo. Toàn thân hắn lạnh toát, mồ hôi vã ra như tắm. Đôi mắt hắn run lấy bấp. Hắn nghĩ tên Nhật sẽ nghe được tiếng lá kêu sột soạt dưới đôi chân hắn. Khẩu súng bỗng dựng nặng lên một cách không tưởng tượng được.

Chỉ còn cách cây vài tấc, hắn nhìn lên, nhận ra một khuôn mặt lấp ló trên kia. Hắn nâng súng, ngấm bóp cò. Tiếng chim bay tán loạn. Thân cây vẫn không lay động. Bịch! Một khẩu súng rơi ngay bên cạnh hắn. Hắn thấy tên lính Nhật đang bám thân cây, khó nhọc trèo xuống. Tên lính Nhật ngã sòng soài tên mặt đất., hai tay đưa cao lên trời. Một tên lính da vàng nhỏ thó, quanh người quần đầy lá và cây con, miệng đang lú lỏ lú la đầy kinh hãi.

Chĩa thẳng súng vào tên lính Nhật, hắn đứng lên. Tên Nhật cũng sợ hãi như hắn, khuôn mặt vàng sạm nhả nhúm khùng khiếp, hai đầu gối run bần bật. Kinh khủng hơn nữa, một vết thương sâu hoắm bệ bết máu trên ngực tên Nhật.

Hắn nhìn khuôn mặt kia, kinh tởm. Đôi chân hắn giờ đây không còn run rẩy nữa. Mồ hôi hết xối xả. Khẩu súng trở nên nhẹ tênh. Hắn nâng cây súng, trông giống như cánh tay duỗi thẳng ra bất động, nhắm thẳng vào cái thân người đang lắc lư bần rần. tiếng xi xô xi xao của tên Nhật nhỏ dần như van vỉ, như cầu xin. Hai bàn tay chắp vào nhau lạy lạy trong không khí.

Hắn từ từ siết cò súng. Khẩu súng giật lùi lại, hắn không may mắn nhúc nhích. Hắn chẳng để ý đầu báng súng thúc mạnh vào bả vai, cứ mãi mê đưa mắt nhìn sưng cái lỗ sâu hoắm máu đỏ tươi nơi ngực tên lính Nhật. Cái thân hình nhỏ bé hèn mọn kia đổ nhào trên nền đất của khu rừng già. Tiếng kêu sắc nhọn của chim muông như những con bầy tây đang được ném tung vào không gian trầm lắng. Nhìn cái thân người gầy guộc của kẻ thù một chốc, hắn quay lưng bỏ đi. Bước chân của hắn giờ đây nhẹ nhàng, vững hải như lần nào hắn bước ngang qua sân khấu nhận lãnh mảnh bằng tốt nghiệp.

Tháng giêng năm 1947, hắn nhận được bằng tuyên dương công trạng, xuất ngũ với huy chương đồng do thành tích một vết thương ở bả vai. Trở về nhà, hắn mới biết tin bố hắn đã chết trong một tai nạn ô tô vào lúc hắn bước xuống tàu đi San Francisco.

Ở Menasset, hắn được giao cho một số việc làm nhưng hắn từ chối vì những loại công việc đó chẳng hứa hẹn gì cho tương lai hắn. Số tiền bảo hiểm của bố hắn đủ nuôi sống hai mẹ con. Ngoài ra bà mẹ còn nhận đồ may vá thêm. Sau hai tháng sống trong sự ngưỡng mộ của những người dân trong tỉnh và mỗi tuần nhận được hai mươi đô la của chính phủ liên bang trợ cấp, hắn quyết định lên New York. Mẹ hắn có bàn ra nhưng hắn đã trên hai mươi tuổi nên hắn làm theo ý hắn. Một số người rất ngạc nhiên vì thấy hắn không có ý định theo học đại học trong lúc hắn được nhà nước đài thọ. Hắn nghĩ đại học là chỗ ngừng chân không cần thiết đối với tham vọng của hắn. Hắn biết con đường hoạn lộ đang mở rộng chờ đón hắn ở phía trước.

Ở New York hắn khởi sự làm việc tại một cửa hàng phát hành sách. Người quản lý cam đoan với hắn rằng nơi đây hắn sẽ có một tương lai sáng lạng vì hắn là một thanh niên có tài năng. Nhưng sau hai tuần làm việc, tiền lương chỉ vừa đủ cho hắn thanh toán tiền thuê phòng ở khu thợ thuyền.

Sau đó hắn làm thư ký ở gian hàng bán áo quần đàn ông ở một cửa hàng tổng hợp. Hắn đã ở đây được một tháng chỉ đơn giản là vì hắn mua áo quần được giảm 20%.

Khoảng cuối tháng tám, khi hắn đã ở New York được năm tháng và đã làm đến sáu nghề khác nhau, thì hắn lại rơi vào trạng thái bất an, lạc lõng trong đám đông xô bồ hỗn độn – nỗi bất an hắn không bao giờ có những khi hắn một mình. Nơi đây không một ai tôn sùng ngưỡng mộ hắn và không một dấu hiệu nào hứa hẹn cho tương lai của hắn. Hắn ngồi trong căn phòng trọ, dành hết mọi thì giờ để tự đánh gãi, kiểm điểm bản thân một cách nghiêm khắc. Nếu sáu nghề vừa qua không gây một hứng thú nào trong hắn thì nhất định những nghề sau này cũng sẽ không mang lại niềm phấn khởi nào cho hắn. Hắn lấy bút, giấy rồi ghi chú từng đức tính, từng sở thích, từng khả năng của hắn.

Tháng chín, hắn ghi học tại một trường kịch nghệ. Các giáo viên đặt nhiều hy vọng ở hắn: đẹp trai, thông minh, giọng nói hay. Thoạt đầu hắn cũng tin như thế. Nhưng về sau hắn thấy đề trở thành một kịch sĩ, người ta đòi hỏi ở hắn quá nhiều việc. Những bài tập “Hãy nhìn vào bức ảnh này”. “Hãy diễn xuất theo cảm xúc do bức ảnh gợi trong ảnh” nghe buồn cười kịch cỡm không nghĩ được, mặc dù các bạn đồng khóa với hắn thực hành cực kỳ nghiêm túc. Bài tập duy nhất hắn thấy có thể áp dụng được cho bản thân là cách luyện phát âm. Hắn lúng túng mỗi khi nghe từ “Trọng âm” chỉ dành riêng cho hắn đến nỗi hắn bị ám ảnh mãi từ đó như thể một thứ mà tất cả những người khác đều có, trừ hắn ra.

Tháng mười hai, vào ngày sinh nhật thứ hai mươi hai của hắn, hắn gặp gỡ một góa phụ đẹp, gợi cảm. Bà ta độ bốn mươi tám tuổi và rất giàu. Họ gặp nhau ở góc đại lộ Năm và đường 55. Rất lãng mạn và tình tứ, hai người bỗng hợp ý nhau. Cả hai đi lùi lại một nơi gần khúc quanh để tránh xe buýt, người đàn bà cởi bỏ áo quần và ngã vào vòng tay rắn chắc của hắn. Bà ta thoáng bối rối và run rẩy. Hắn pha trò về kinh nghiệm và sự cẩn thận của các bác tài trên tuyến đường đại lộ Năm. Sau đó, hai người xuống phố, vào một quán giải khát sang trọng, mỗi người uống một ly rượu Máctini. Hắn trả tiền bằng ngân phiếu của hắn. Những tuần lễ kế tiếp, họ đi xem chiếu bóng ở khu đông, ăn nhà hàng ở nhà hàng hạng nhất. Cuối bữa ăn, hắn hào phóng cho tiền trả nước những người hầu bàn. Hắn trả nhiều ngân phiếu hơn nữa nhưng không phải là ngân phiếu của hắn như mọi lần.

Sự gắn bó của hắn và người đàn bà góa kéo dài được hai tháng. Suốt thời gian đó, hắn bỏ học ở trường kịch nghệ không một chút đắn đo. Hắn dành hết thì giờ để đưa người tình già đi mua sắm cho bà, đồng thời cũng cho hắn luôn. Thoạt tiên hắn cảm thấy khó chịu, ngưỡng ngượng thế nào ấy khi đi bên cạnh bà ta vì tuổi tác quá chênh lệch giữa bà và hắn. Nhưng rồi hắn cũng dần quen. Tuy nhiên hắn không còn hứng thú như thuở ban đầu vì hai lý do: trước hết, khuôn mặt người góa phụ rất gợi cảm, nhưng khuôn mặt thân hình của bà ta lại không được hấp dẫn như thế. Sau nữa, lý do quan trọng hơn là hắn được người đưa thang máy cho biết hắn chỉ là một trong số những chàng trai trước sau rồi sẽ được thay thế trong vòng sáu tháng thôi. Hắn suy nghĩ: “Không thể đùa chơi được. Chỗ này cũng chẳng có tương lai gì”. Năm tháng trôi qua, khi nhận thấy bà ta không còn bận tâm đến những lần vắng mặt của hắn, hắn đoán ra được ý đồ của người thiếu phụ ấy nên hắn nói với bà hắn phải trở về nhà vì mẹ hắn ốm nặng.

Sau khi bán mấy bộ đồ và mang chiếc đồng hồ hiệu Patek Philippe đi cầm, hắn trở lại quê nhà. Suốt những ngày đầu tháng sáu, hắn quanh quẩn mãi trong nhà, thăm tiếc sao người đàn bà góa ấy không trẻ đẹp hơn, quyến rũ hơn để hắn duy trì dài lâu mối tình đó.

Chính những ngày này, hắn bắt đầu hoạch định kế hoạch cho tương lai. Hắn quyết tâm theo học đại học. Vì vậy trong dịp hè, hắn nhận làm việc ở cửa hàng bán lương khô. Số tiền nhà nước trợ cấp không đáp ứng

được mức tiêu pha của hắn, hắn quyết định theo học ở một trường đại học nổi tiếng.

Cuối cùng hắn chọn đại học Stoodard ở Blue River, bang Iowa. Đó là trường đại học hầu như dành riêng cho con cái những gia đình giàu có ở miền trung tây. Hắn được thu nhận vào không có gì trở ngại vì thành tích dưới trung học của hắn quá xuất sắc.

Năm đầu tiên ở đại học, hắn làm quen với cô con gái của một ông giám đốc cửa hàng bán công cụ nông nghiệp. Cô gái rất xinh. Cả hai đi chơi, cùng nhau trốn học, và ăn ngủ với nhau.

Tháng năm, cô gái nói cho hắn biết là nàng đã hứa hôn với một chàng trai vừa mới hồi hương và mong rằng hắn không lấy thế làm buồn.

Năm thứ hai, hắn gặp Dorothy.

3. Chương 3

Vào lúc tám giờ, hắn sẽ gặp Dorothy ở điểm hẹn thường gặp, chiếc ghế dưới tàng cây xum xuê ngay giữa bãi cỏ cạnh nhà Nghệ thuật và hiệu thuốc tây. Khi rời khỏi lối đi lát đá xi măng trắng và đi băng qua vùng bóng tối thì hắn thấy Dorothy, hai tay đan vào nhau để trên đùi, đã có mặt ở đó rồi. Nàng mặc áo len đen để chống lại cơn giá lạnh tháng tư. Ánh đèn đường hắt xuống, in một vệt đen chạy dài trên khuôn mặt Dorothy.

Hắn ngồi xuống bên cạnh, hôn má nàng. Nàng dịu dàng chào đón hắn. Âm thanh thánh thót của những chiếc đàn dương cầm vọng ra từ khung cửa sổ hình chữ nhật sáng choang của nhà Nghệ thuật.

- Thuốc có đây rồi, Dorrie à – Hắn nói.

Một đôi nam nữ đang băng qua bãi cỏ tiến về phía hai người. Thấy ghế có đã có người ngồi, đôi nam nữ quay ra phía đường lát đá trắng. Giọng người nữ tiếc nuối:

- Trời đất! Ghế nào cũng có người.

Hắn lấy bì thư ở túi ra dúi vào tay nàng. Qua làn giấy, Dorothy sờ lấy những viên thuốc.

- Em uống một lần hai viên – Hắn nói – Em sẽ bị sốt một chút, có thể bị nôn mửa nữa.

Nàng bỏ bì thư vào túi áo khoác.

- Chết gì trong đó hà anh?

- Ký ninh và một vài thứ khác. Anh cũng không rõ. Không sao đâu em.

Hắn nhìn khuôn mặt Dorothy. Thấy nàng dăm dăm nhìn cái gì đó bên kia nhà Nghệ thuật, hắn quay lại theo hướng nhìn của nàng về phía ánh sáng đỏ rực cách xa đó vài dặm. Nổi bật lên ở đấy cái tháp đài truyền thanh địa phương và sừng sững một tòa nhà cao ngất ở Blue River: Tòa nhà hành chính, văn phòng kết hôn ở trong đó. Hắn tự hỏi có phải vì thế mà Dorothy chăm chú nhìn hướng đấy không, hay vì ánh đèn lấp lánh rực đỏ lôi cuốn nàng. Hắn cầm lấy tay nàng – bàn tay lạnh ngắt.

- Chẳng có gì để lo lắng cả, Dorrie – Hắn thăm thì – Mọi việc sẽ êm đẹp thôi.

Cả hai ngồi không nói năng gì. Lát sau Dorothy nói:

- Đêm nay em muốn đi xem phim. Có phim do Joan Fontaine thủ vai đang chiếu ở rạp đấy.

- Không được. Anh có nhiều bài tập tiếng Tây Ban Nha phải làm tối nay. Thế mình đến Tổng hội sinh viên, em sẽ làm hộ cho anh.

- Em nói gì vậy? Định hối lộ anh đấy phỏng?

Hắn tiễn nàng ngang qua làng đại học. Đến trước cư xá nữ sinh viên, hai người hôn nhau từ biệt.

- Sáng mai hẹn gặp em ở lớp – Hấn nói.

Nàng gật đầu, hôn hấn một lần nữa. Toàn thân nàng run rẩy.

- Nào, bé yêu của anh, có gì mà em phải lo lắng lên thế kia. Nếu thuốc không công hiệu thì mình cưới nhau. Em có nghe anh nói không? Tình yêu sẽ giúp ta vượt qua tất – Nàng đợi hấn nói tiếp – Anh yêu em vô cùng, vô cùng em ạ – Hấn hôn nàng. Khi rời môi nhau, Dorothy gượng mỉm cười.

- Chúc em ngủ ngon, bé của anh.

Hấn về phòng trọ. Hấn không sao làm bài được. Ngồi chống khuỷu tay lên bàn, hai tay ôm lấy đầu, hấn miên man nghĩ đến những viên thuốc. “Lạy Chúa! Thuốc sẽ hiệu nghiệm. Chắc chắn! Nhưng thằng Hermý đã nói tao không thể viết giấy bảo đảm cho mày được. Nếu con bồ mày đã có thai hai tháng...”

Hấn cố gắng không nghĩ đến việc ấy nữa. Hấn đứng lên, đi lại tủm mở ngăn kéo cuối cùng, lấy dưới những bộ áo quần áo ngủ được xếp gọn gàng ra hai quyển sách nhỏ, bìa mềm mại có viền giấy bạc lóng lánh.

Ngay khi gặp Dorothy lần đầu, nhờ người thư ký phụ trách ghi danh, hấn đã biết rằng Dorothy chính là con gái của Leo Kingship – Giám đốc công ty Khingship Copper giàu sụ. Hấn liền viết một lá thư giao dịch gửi cho phòng tổ chức công ty ở New York. Trong thư hấn tỏ ý muốn bỏ vốn đầu tư với công ty Kingship Copper (thực ra đâu phải thế), và yêu cầu họ gửi cho hấn những quyển sách nói rõ về những cổ phần của công ty ấy.

Hai tuần sau, trong lúc hấn đang mải mê đọc quyển Rebecca(hấn làm ra vẻ say mê quyển này vì Dorothy thích nó) và Dorothy đang mải đan cho hấn một đôi tất màu lá mạ mà trước đây một bạn trai của Dorothy cũng thích – với Dorothy, đan tất là một biểu hiện tình yêu sâu đậm của nàng – thì những quyển sách nhỏ được gửi đến cho hấn. Hấn trịnh trọng mở bì thư. Ôi! Tuyệt quá! Những quyển chỉ dẫn về kỹ thuật luyện kim, nói về khai thác những mỏ đồng, một quyển “Kể tiên phong trong hòa bình và chiến tranh”. Những quyển sách có nhiều hình ảnh minh họa:hầm mỏ, lò luyện kim, máy lọc, lò thổi... Hấn đọc chúng hàng trăm lần đến nỗi hấn thuộc lòng từng lời chú thích. Những lúc rảnh rỗi, hấn lại đem ra đọc, nghiền ngẫm: đôi môi luôn luôn nở nụ cười thích thú như một thiếu nữ đang ngấu nghiến đọc bức thư tình.

Nhưng... tối nay, những quyển sách chẳng còn hấp dẫn hấn nữa...”Một mỏ vừa mới khai thác ở Michigan. Chỉ riêng mỏ này, sản lượng năm...”

Cơn giận bùng lên dữ dội, chính Dorothy phải gánh chịu hậu quả này. Hấn chỉ muốn đưa Dorothy về căn phòng của hấn một lần thôi – thi hành đúng sự giao ước này với bà chủ nhà, hấn sẽ được trả tiền thuê nhà thấp hơn. Cũng vì Dorothy mới nên có sự hôm nay. Đôi mắt nhắm lại một cách ngây thơ, và nỗi đam mê ham hố của nàng, nàng giống như một đứa bé mồ côi thiếu ăn, cứ nằng nặc đến hoài đến mãi. Hấn nắm mạnh tay lên bàn: “Đúng là tại con bé. Khốn kiếp!”

Hấn hướng dòng tư tưởng trở về lại các quyển sách, nhưng chẳng được nữa. Một chốc sau, hấn gạt sách sang bên, gục đầu vào hai bàn tay. “Nếu thuốc không công hiệu... Mình phải thôi học ư? Bỏ rơi con bé? Chẳng ích gì. Con bé biết địa chỉ của mình ở Maneset. Cho dù con bé không làm gì đi nữa thì bố con bé sẽ ra tay. Dĩ nhiên họ không có một bằng cứ xác đáng nào cả (mà nếu có thì sao?), nhưng với lão Kingship, lão sẽ tìm mọi cách gây khó dễ cho mình”. Hấn hình dung ra sự liên kết chặt chẽ giữa bọn nhà giàu có thế lực, những phe cánh bảo vệ cho nhau giữa chúng, và hấn như thể nghe lão Kingship nói: “Phải theo dõi thằng khốn kiếp đó. Nó là một thằng bất lương. Nhận thấy trách nhiệm, bốn phận của bậc làm cha, làm mẹ, tôi thông báo cho các ông bà biết điều đó...”

Còn gì nữa? Lại chui rúc trong xó xỉnh ở khu thợ thuyền? Giả dụ mình cưới con bé? Con bé sẽ sinh đẻ, có con, rồi không rút tĩa được một xu nào của cái lão già kia. Lại đi thuê phòng lần này dèo thêm một con vợ... một tí nhau nữa chứ. Trời ơi! Lạy rt::7Y6:: thuốc có tác dụng! Tất cả phụ thuộc vào những viên thuốc ấy. Nếu thất bại, không biết mình sẽ xoay sở ra sao đây?”

Hộp diêm nhạt nhòa với dòng chữ DOROTHY KINGSHIP in trên giấy bạc. Vào mỗi dịp lễ Giáng sinh, công ty Kingship Copper thường tặng những hộp diêm cá nhân cho tất cả nhân viên, khách hàng, bạn bè. Dorothy phải quẹt mất bốn que diêm mới châm được điều thuốc, ánh lửa rung rung như có một làn gió nhẹ thoảng qua. Nàng ngả người ra sau, cố định tâm nhưng đôi mắt vẫn không rời cánh cửa buồng tắm đang mở toang đằng kia, chiếc phong bì màu trắng, ly nước trên thành buồng tắm đang đợi nàng! Dorothy nhắm

mất lại. Giá nàng kể cho chị Ellen nghe. Một lá thư sáng nay vừa đến. “Thời tiết tuyệt diệu quá Dorothy ơi... Chủ tịch sinh viên năm thứ nhất tổ chức một buổi nghe nhạc ngoài trời cho các sinh viên năm thứ tư... Em đã đọc quyển truyện mới nhất của Marquant chưa?”. Một lá thư khác với những dòng chữ khách sáo vô hồn giữa hai chị em kể từ giáng sinh năm ấy, từ buổi hai chị em gây gỗ lẫn nhau. “Nếu mình nghe được lời khuyên của Ellen. Nay mình viết thư kể cho chị ấy nghe, như mình vẫn làm trước kia...”

Khi Leo Kingship ly dị vợ, Dorothy lúc đó mới lên năm, Ellen được sáu tuổi và người chị đầu mười tuổi. Khi ba chị em mất mẹ – lần trước vì bố mẹ ly dị nhau, cách năm sau mẹ mất – Marion là người cảm thấy sự mất mát đó một cách thấm thía hơn cả. Marion không sao quên được những lời buộc tội, những câu nói lăng mạ, nhục nhã của ông bố và Marion đã kể lại cho hai cô em gái nghe khi hai người em đã khôn lớn. Ở một mức độ nào đó, Marion đã nhấn mạnh đến tính độc ác của bố mình. Năm tháng lạnh lùng trôi qua, Marion sống âm thầm tách biệt, cô độc, vui mình trong những chồng sách.

Dorothy và Ellen quay sang đùm bọc, yêu thương nhau, tình thương từ lâu cả hai chị em không tìm thấy ở ông bố nghiêm khắc. Ông lúc nào cũng lạnh lùng xa cách. Ngay cả người vú nuôi mấy chị em cũng đâm ra thờ ơ, nhạt nhẽo với hai chị em. Dorothy và Ellen cùng học một trường, cùng tham gia những buổi trại, cùng sinh hoạt ở một câu lạc bộ, cùng tham dự những buổi khiêu vũ (nhưng lúc nào cũng phải cầm chừng về nhà theo giờ giấc ông bố quy định). Ellen đi đâu, Dorothy theo đó.

Ellen vào đại học Caldwell, bang Wisconsin và Dorothy dự định năm đến sẽ theo chị lên đó luôn. Ellen phản đối. Ellen nói Dorothy đã lớn khôn, phải tự lập. Ông bố đồng ý – tính tự lập là thước đo để ông đánh giá những người khác. Thế là Dorothy được gửi lên đại học Stoddard, cách Caldwell một trăm dặm. Vào cuối tuần, hai chị em đến thăm nhau. Một vài lần thăm viếng nhau rồi những lần thăm viếng đó thưa dần và cuối cùng dứt hẳn. Dorothy đã mạnh dạn tuyên bố rằng ngay năm đầu tiên nàng đã sống tự lập được rồi. Lễ Giáng sinh vừa qua, xảy ra một cuộc tranh cãi dữ dội giữa hai chị em vì một việc nhỏ nhặt: “Nếu em muốn mặc chiếc áo dài của chị thì ít ra em phải hỏi ý kiến chị đã chứ?”. Thế rồi suốt mùa hè, Dorothy ủ ẻ mãi, không nói an8ng gì. Khi quay về lại trường, những lá thư thưa dần, thưa dần...

Nhưng còn chiếc máy điện thoại kia, Dorothy nhận ra nàng đang nhìn cái máy. Chỉ cần trong tích tắc nàng có thể trò chuyện với Ellen ngay. “Nhưng... không bao giờ, không bao giờ. Tại sao mình phải là người đầu tiên xuống nước nhân nhượng chị ấy chứ?”. Nàng gạt thuốc vào cái gạt tàn. “Hơn nữa giờ mình đã bình tĩnh lại rồi. Tại sao mình sợ hãi, do dự? Mình phải uống thuốc thôi. Nếu thuốc hiệu nghiệm, mọi việc sẽ êm đẹp. Nếu không, anh ấy sẽ cưới mình, có sao đâu – Nàng mừng tượng sự việc sẽ thông suốt tốt đẹp – Dù bố mình có nổi cơn thịnh nộ chẳng nữa thì cũng vậy thôi. Mình sẽ không thêm xin một đồng nào cả”. Nàng đi đến cửa phòng khách, khóa cửa lại, đột nhiên nàng nghe ớn lạnh cả cột sống vì có bao giờ nàng sống trong một tình huống đầy kịch tính thế này đâu.

Trong phòng tắm, nàng cầm lấy bì thư, mân mê những viên thuốc trong lòng bàn tay. Chúng có màu trắng trắng, nhòn nhòn, trông giống như những viên ngọc bích được kéo dài ra. Nàng ném bì thư không vào sọt rác, bỗng một ý nghĩ chợt lóe lên trong óc nàng – “Giả dụ mình không uống? Đám cưới sẽ được tiến hành ngay vào ngày mai, thay vì phải đợi đến mùa hè, hoặc chỉ đến khi tốt nghiệp – phải đợi đến hai năm nữa – không, tới mai phải cử hành lễ cưới mới được.

Nhưng nếu mình không uống là mình thiếu ngay thật. Mình đã hứa với anh. Tuy nhiên vào ngày mai...”.

Nàng nâng ly, bỏ thuốc vào miệng, rồi uống ực một hơi.

4. Chương 4

Hắn ngồi ở cuối phòng, chỗ thứ hai tính từ cửa sổ vào. Chỗ phía bên tay trái hắn còn trống: Chỗ ngồi của Dorothy. Tiết học thứ nhất buổi sáng – môn khoa học xã hội – là tiết học duy nhất học chung với nhau ở học kỳ đầu. Giọng giáo viên vang vang trong bầu không khí chói chang ánh mặt trời.

Hôm nay, như những ngày khác, nàng luôn cố gắng đến đúng giờ. “Con bé có biết mình đang thấp thỏm, sợ hãi chờ đợi đây không? Không biết mình sẽ lên thiên đàng hay địa ngục? Hạnh phúc hay khổ đau? Mình chẳng thêm bận tâm nữa, mệt óc! – hần nhìn đồng hồ tay: 9 giờ 8 phút – Khốn kiếp!”

Hần loay hoay mãi trong ghế, tay mân mê chùm chìa khóa một cách bồn chồn, tức tối. Hần nhìn tấm lưng cô gái ngồi trước mặt, nhắm đếm những chấm nhỏ li ti trên áo cô ta.

Cửa bên hông phòng học nhẹ mở. Hần quay đầu, nhìn. Trông nét mặt Dorothy có vẻ hãi hùng. Da mặt nàng trắng bệch đến nỗi phần hồng như một lớp bột sơn trét lên đó. Đôi mắt nàng thâm quầng. Cánh cửa vừa mở, nàng đã nhìn hần khẽ ra hiệu, lắc đầu.

Chúa ơi! Hần quay nhìn chùm chìa khóa nơi tay, nghe chết điếng cả người. Hần nghe tiếng bước chân của Dorothy đi vòng quanh sau lưng hần. Hần nghe rõ mồn một tiếng sách vở nàng bỏ trên sàn nhà giữa lối đi. Hần lại nghe tiếng viết nguệch ngoạc trên tờ giấy, rồi nghe tiếng giấy bị xé khỏi vở.

Hần đưa mắt nhìn sang. Nàng chìa tay ra với mảnh giấy màu xanh đã được gấp đôi lại. Nàng nhìn sững hần, đôi mắt to mở lớn, lo lắng đợi chờ.

Hần cầm lấy mảnh giấy, để lên đùi, mở ra đọc. “Em bị sốt, ời mưa, nhưng không có chuyện gì xảy ra sau đó”.

Hần nhắm mắt lại một lúc, rồi mở mắt nhìn nàng. Nét mặt không biểu lộ một cảm xúc nào. Nàng gượng cười, có vẻ băn khoăn. Hần cố thử mở miệng cười nhưng không thể nào cười được. Hần đưa mắt nhìn lại tờ giấy. Hần gấp đôi mảnh giấy, gấp nữa, gấp nữa đến khi mảnh giấy được cuộn tròn lại như cái nút chai, rồi hần nhét vào túi quần. Hần ngồi đó, những ngón tay đan vào nhau, nhìn giăng viển.

Một lúc sau, hần mới có thể quay nhìn Dorothy, nở nụ cười trấn an nàng, thì thào:

- Em đừng lo.

Lúc chín giờ năm lẫn phút, chuông reo tan học, họ rời khỏi phòng. Các sinh viên khác cười nói ầm ĩ, xô đẩy nhau, bàn tán, than vãn về kì thi sắp đến, những buổi hẹn hò lờ dờ với người yêu... Ra đến bên ngoài, hần và Dorothy bỏ lối đi đông đúc, tách vào dưới hiên một ngôi nhà với những bức tường xây bằng bê tông.

Đôi má của Dorothy ửng hồng trở lại. Nàng liến thoắng nói.

- Em tin mọi việc tốt đẹp. Anh vẫn tiếp tục học. Nhà nước sẽ trợ cấp thêm cho anh, phải không anh? Vì anh có vợ mà!

- Với số tiền một trăm năm mươi đô mỗi tháng ấy à? – Hần nói với giọng điệu chua chát.

- Bao nhiêu người phải sống lang thang... sống chen chúc trong các toa xe goòng thì sao. Mình sẽ xoay sở.

- Hần bỏ sách vở lên thảm cỏ. “Điều quan trọng nhất – hần nghĩ thầm – là mình phải có thời gian để tính toán, để tìm lối thoát”. Hần cảm thấy lo sợ, hai đầu gối hần bắt đầu run run. Hần đặt tay lên vai nàng, cười.

- Anh chỉ nghĩ thế thôi. Không cò gì lo lắng hết. Để anh lo liệu – Hần thở mạnh – Trưa thứ sáu mình sẽ đến phòng kết hôn...

- Sao lại thứ sáu hả anh?

- Bé không thấy à, hôm nay thứ ba. Còn ba ngày nữa, có gì khác đâu.

- Em nghĩ ta nên đi ngay hôm nay.

- Dorrie, không được đâu – Hần sửa lại cổ áo choàng của nàng – Em phải thực tế mới được. Biết bao nhiêu chuyện mình phải chuẩn bị hả em. Việc trước tiên là anh đi thử máu. Không thể không làm chuyện này được. Sau đó vào ngày thứ sáu, mình làm lễ thành hôn. Cuối tuần đi hưởng tuần trăng mật. Anh sẽ dành phòng trước ở New Washington House.

Dorothy khẽ nhúu mày, do dự.

- Ba ngày nữa có gì khác, hả bé yêu của anh?

- Thôi cũng được – Nàng thở dài chấp nhận.

- Thế mới đúng là bé yêu của anh chứ!

Dorothy cầm lấy tay hắn.

- Em biết đó là cách làm ngoài ý muốn của mình, nhưng anh... anh vui, phải không anh?

- Em lại nghĩ gì thế nữa? Tiền không phải là tất cả, em à. Anh chỉ lo cho em và chỉ nghĩ đến em thôi.

Aùnh mắt nàng ảm lại, xa vắng. Hắn nhìn đồng hồ tay.

- Mười giờ em có tiết học, phải không?

- Solamente el Espagnol (*). Em bỏ học cũng được.

- Đừng em. Mình sẽ có lý do chính đáng hơn để bỏ học những tiết buổi sáng – Nàng siết chặt tay hắn – Hẹn tám giờ gặp em ở ghế đá – Nàng miễn cưỡng rời khỏi mái hiên ra về – À Dorrie này...

- Gì vậy anh?

- Em không kể gì với chị Ellen của em đấy chứ?

- Chị Ellen hả? Không, anh à.

- Ủ, tốt hơn là em đừng kể gì hết. Đợi đến khi nào mình cưới nhau hãy hay.

- Em nghĩ nên nói trước cho chị ấy biết. Bọn em thân nhau lắm. Em không thể làm như thế mà lại không cho chị ấy hay biết chi cả.

- Nếu chị ấy đã giận em... lâu nay...

- Không giận đâu!

- Em nói vậy chứ! Dẫu sao, chị ấy có bốn phần thừa chuyện với ba em. Ba em sẽ ngăn chặn cho xem.

- Ba em làm được gì nào?

- Anh biết sao được? Theo ý anh, ba em sẽ bằng mọi cách làm gì đó, phải không em?

- Thôi được, anh muốn làm gì đấy thì làm.

- Khi xong việc, em gọi điện thoại ngay cho chị Ellen. Mình sẽ công bố cho mọi người đều biết.

- Ủ.

Nàng nhón miệng cười, rồi đi vào con đường nắng chói chang, mái tóc nàng óng ánh vàng. Hắn nhìn theo, đến khi Dorothy khuất sau những dãy nhà. Hắn nhặt sách vở lên, đi ngược về hướng khác. Tiếng bánh xe ô tô rít lên ở đâu đây khiến hắn giật thót cả người. Hắn tưởng chừng nghe tiếng chim vang vọng nơi khu rừng già!

Hắn đành lòng bỏ học những tiết còn lại sáng nay. Hắn đi lang thang khắp thành phố. Hắn đi xuống bờ sông, nước sông vẫn đục xám xịt. Hắn đứng dựa lưng vào thành cầu trên đường Morton, châm thuốc hút, nhìn con nước trầm ngâm, tư lự.

“Đây rồi! – Một ý nghĩ bất chợt xâm chiếm đầu óc hắn, phủ chụp xuống con người hắn như con nước vẫn đục vỗ vào chân cầu – Cưới con bé hoặc bỏ con bé. Mình phải chọn một trong hai con đường. Hoặc là đào bồng vợ con không một xu dính túi, hoặc là bị lão Kingship săn đuổi, bêu xấu – “Ông không biết tôi. Tôi là Leo Kingship. Tôi muốn trình bày với ông về gã thanh niên ông vừa mới tuyển dụng... gã thanh niên mà con gái ông đang mật thiết giao du...”. Rồi cái gì xảy ra tiếp theo sau đó? Mình sẽ không còn một chốn để nương thân, không một nơi nào ngoài gia đình”. – Hắn nghĩ đến mẹ hắn. Những tháng năm tự hào, những nụ cười kẻ cả coi thường con cái xóm giềng, mẹ hắn sẽ ra sao khi nhìn thấy hắn trở về, cầm đầu cầm cổ giữ chân thư ký trong cửa hàng bán lương khô, dẫu phải chỉ làm trong dịp hè mà mãi mãi chôn vùi cuộc đời ở đây hay ở một nhà máy lụp xụp rong róx xỉnh nào đó. “Ồi! Ông già mình đã không đáp ứng được lòng mong mỏi khát khao của bà, tình yêu nồng cháy của bà trở thành nỗi cay đắng, nhẩn nhục”. Bà sẽ đối xử

với mình như vậy không? Người ta sẽ xì xào nhỏ to sau lưng mình. Ôi! Những viên thuốc tai hại, chết tiệt kia sao không giết con bé khốn kiếp đi cho rồi.

Nếu mình ép con bé lên bàn mổ? Không được. Nó đã quyết tâm đòi cưới hỏi thì cho dù mình có van xin, cầu khẩn, có trình bày thiệt hơn đi nữa hoặc gọi nó là bé yêu từ đây cho đến ngày tận thế thì chắc chắn con bé vẫn sẽ gọi Ellen hỏi ý kiến. Dẫu làm gì thì làm, mình đào đâu ra tiền chứ? Giả sử một việc chi đó xảy đến, giả thử con bé chết thì sao? Mình sẽ bị liên lụy ngay tức khắc, vì chính mình là người thu xếp việc giải phẫu. Mình phải bắt tay không được có một sơ hở nào, để lão Leo Kingship không tóm mình được. Cái chết của con bé sẽ gây cho mình những tai hại khó lường.

“Nếu con bé không chết cách ấy?”

Trên thành cầu sơn đen có khắc hình trái tim bị một mũi tên xuyên thủng. Hắn soi mới nhìn dấu khắc họa đó, lấy móng tay khảy khảy lớp sơn, xem thử như thế nào. Những lớp nước sơn chồng chất lên nhau, màu đen, màu da cam, màu đen và cứ thế. Hình ảnh này khiến hắn chợt nhớ lại tấm hình về địa tầng của đất đá trong bài học địa chất, khiến hắn nhớ lại những thời đại đã chết.

CHẾT!

Một lúc sau hắn nhặt sách vở lên, chậm rãi rời xa cầu. Những chiếc xe phóng nhanh về phía hắn, vút qua với âm thanh chát chúa.

Hắn ghé vào một quán ăn tồi tàn ven sông, gọi bánh sừng vịt kẹp thịt và một tách cà phê. Hắn ngồi ở chiếc bàn nhỏ trong góc phòng. Vừa nhắm nháp cà phê, hắn vừa lấy vở và bút ra.

Yêu nghĩ đầu tiên đến trong đầu hắn là khẩu súng côn 45 mà hắn đã lấy được khi giải ngũ. Tìm đạn hơi khó. Tuy nhiên hắn biết sẽ hành động như thế nào rồi. Do đó vấn đề dùng súng không hợp với ý đồ của hắn. Chuyện đó phải xảy ra giống như một tai nạn hay tương tự như một vụ quyên sinh. Khẩu súng sẽ gây rắc rối.

Hắn nghĩ đến thuốc độc – “Nhưng lấy ở đâu? Hỏi thằng Hermy Godsen? Không được. Lấy trộm ở phòng y được? Vào đó cũng dễ thôi. Mình phải đến thư viện nghiên cứu xem loại chất độc nào...”

Chuyện đó phải xảy ra giống như một vụ tai nạn hay tương tự như một vụ quyên sinh! Bởi vì lộ ra vẻ gì khác lạ, mình là người đầu tiên sẽ được cảnh sát hỏi thăm sức khỏe, không sai trật đâu được.

Thật điên cái đầu. Mình biết phải làm gì rồi. Hôm nay thứ ba. Đám cưới không thể trì hoãn sau ngày thứ sáu, bằng không con bé sẽ hoảng lên và cầu cứu con chị nó. Thứ sáu là kỳ hạn cuối cùng. Mình phải có một kế hoạch chớp nhoáng, thận trọng”.

Hắn nhìn những dòng chữ hắn ghi chú:

1. Súng (loại bỏ)
2. Thuốc độc
 - a. Chọn thuốc
 - b. Nhận thuốc
 - c. Thực hiện
 - d. Biểu hiện bên ngoài
- Tai nạn
- Tự tử

“Tất nhiên mình đã thấy con đường phải hành động rồi. Đây chỉ mới cân nhắc, tính toán, mình cần phải triển khai thêm nữa. Dù sao đây cũng là một cách rèn luyện tư tưởng”.

Rời khỏi quán ăn, hắn đi về hướng thành phố, bước chân thoải mái, tự tin và cả quyết.

(*) Solamente el Espagnol: bài học tiếng Tây Ban Nha. (ND)

5. Chương 5

Trước đây chưa khi nào hắn vào chỗ này. Ba tầng nhà chứa toàn sách là sách. Một chiếc cầu thang hình xoắn ốc nối các tầng bên trên. Một trong sáu quyển sách hắn cần tìm không thấy. Những quyển còn lại hắn tìm thấy dễ dàng trên kệ sách ở tầng ba. Ngồi xuống cái bàn kê sát tường, hắn bật đèn sáng, lấy bút vở ra và bắt đầu đọc.

Một tiếng đồng hồ trôi qua, trong tay hắn đã có năm chất độc hắn có thể tìm thấy được ở phòng dược liệu. Cả năm thứ chất độc này sẽ gây những phản ứng và triệu chứng trước khi nạn nhân chết. Mọi việc đều phù hợp với chương trình hành động của hắn, chương trình hắn đã phát họa trong đầu khi rời khỏi cái cầu trên đường Morton.

Hắn ra khỏi thư viện và khu đại học, rồi đi thẳng về phòng trọ. Khi đi qua hai khu phố, hắn thoáng nhìn thấy một cửa hàng bán áo quần, gần những bảng hiệu kẻ chữ lớn. Một trong những bảng hiệu phác họa một chiếc đồng hồ cát với dòng chữ LAST DAYS OF SALE (Những ngày bán cuối cùng). Hắn nhìn cái đồng hồ cát một chốc, rồi quay trở lại khu đại học.

Hắn vào cửa tiệm bán sách ở khu đại học. Sau khi đọc tờ ghi chú sách gắn trên bảng, hắn hỏi mua quyển Kỹ thuật bào chế thuốc, quyển sổ tay thực hành thực hành của sinh viên dược các lớp trên.

- Học kỳ này vậy là trễ rồi đấy – Người bán sách nói khi đưa sách cho hắn. Quyển sách khá lớn, bìa màu xanh lá cây.
- Sách của cậu đâu? Mất hả?
- Không, bị mất cắp.
- Mua gì nữa không?
- Cho vài bì thư.
- Cỡ nào?
- Bình thường. Để bỏ thư.

Người bán hàng để tập bì thư trên quyển sách. Một đô la bảy mươi xu. Cộng thêm tiền thuế, tất cả là một đô la bảy mươi chín xu.

Đại học dược khoa là một tòa nhà xưa, ba tầng, tường xây bằng gạch màu vàng. Những bậc thềm lát đá lớn dẫn vào lối chính. Hai bên có những bậc thềm đi xuống hành lang chạy thẳng đến tầng hầm nơi có phòng dược liệu. Ổ khóa hiệu Yale gắn dính nơi cửa phòng. Tất cả nhân viên thường của khoa dược, các sinh viên dược lớp trên đều có chìa khóa vào đó tự do. Các phân khoa đại học, nếu sử dụng phòng dược liệu, phải chấp hành nội quy để bảo quản đồ dùng khỏi hư hại. Hầu hết những ai ở khu đại học đều biết rõ nội quy này.

Hắn băng qua cổng chính, bước vào một gian rộng lớn qua phòng khách. Nơi đây một sòng bài đang ồn ào sôi nổi, đây đó một số sinh viên quây quần đọc sách, tán gẫu. Một vài sinh viên ngược mắt nhìn hắn. Hắn đến chỗ treo áo quần trong góc phòng, để sách lên kệ ở phía trên móc áo và cởi áo ngoài treo lên đấy. Hắn lấy xấp bì thư ra, chọn đúng ba cái, còn lại bỏ cất. Hắn ra khỏi phòng, sách cầm tay.

Hắn men theo cầu thang xuống tầng hầm. Một phòng dành riêng cho nam ở phía mặt cầu thang. Sau khi cúi nhìn dưới cửa chắc chắn không có người trong phòng điện thoại, hắn ném quyển sách lên sàn nhà, lấy chân dẫm lên hai ba lần, rồi đá quyển sách lê khắp phòng. Khi hắn nhặt sách lên, quyển sách mới toanh, giờ đã lem luốc, cũ kỹ. Bỏ quyển sách trên thành bồn rửa mặt, hắn soi gương, cởi khuy nút ở tay áo, xắn tay áo lên cao, mở cổ áo, nới lỏng cà vạt. Sau đấy, hắn ra khỏi phòng, sách kẹp dưới nách.

Phòng dược liệu ở giữa cầu thang và phía cuối hành lang. Một bảng dán thông cáo dựng cách bức tường vài bước. Hắn đi đến bên bảng thông cáo, đứng đọc, lưng hơi xoay về phía cuối hành lang để hắn có thể liếc

nhìn thấy cầu thang. Hắn đứng đó, sách kẹp dưới nách tay trái, tay phải chống cạnh sườn, chòm chìa khóa lủng lẳng nơi đầu ngón tay.

Một cô gái từ phòng dược liệu bước ra, đóng cửa lại. Cô cầm quyển sách bào chế màu xanh lá cây và một ống nghiệm đựng một chất lỏng sền sệt như sữa. Hắn đưa mắt nhìn khi cô gái bước lên cầu thang.

Từ cánh cửa sau lưng hắn, một vài người đi vào. Họ đi ngang qua hắn, chuyện trò nho nhỏ. Ba người tất cả. Họ đi thẳng xuống hành lang, khuất mình sau cánh cửa đằng cuối đó. Hắn tiếp tục giả vờ đứng đọc.

Lúc năm giờ chuông reo. Vài phút sau một cảnh huyền ảo tấp nập ở hành lang diễn ra. Khoảnh khắc sau quang cảnh vắng vẻ yên tĩnh trở lại. Còn lại một mình hắn. Một tài liệu về phiên họp ở đại học Zurich dán nơi bảng. Hắn đọc.

Một người đàn ông hói đầu nhô lên ở cầu thang. Ông không có sách trên tay nhưng theo góc độ hướng đi và chòm chìa khóa nơi tay, hắn đoán ông đến phòng dược liệu. Hình như ông ta là giảng viên. Quay lưng lại hắn vờ đọc. Hắn nghe tiếng khóa lách cách, tiếng cửa mở, tiếng cửa khép lại. Phút sau, tiếng cửa lại mở, rồi tiếng cửa đóng lại, tiếng bước chân nhỏ dần trên cầu thang.

Hắn trở về tư thế ban đầu, châm thuốc hút. Hít một hơi, hắn ném điếu thuốc, lấy chân dụi tắt. Một cô gái hiện ra, đi về phía hắn đang đứng. Tay cầm sách. Tóc nâu. Mang kính. Cô gái đang lấy chìa khóa ra khỏi túi. Hắn lần lần chuyển cuốn sách dưới nách xuống cầm nơi tay trái, để lộ cái bìa màu xanh ra ngoài. Ngón tay vừa lật trang cuối cùng của tập tài liệu, thì hắn vội xoay người nhắm hướng phòng dược liệu đi tới, làm như không thấy cô gái đang tiến gần đến. Hắn đang mân mê chòm chìa khóa như thể vừa lấy trong túi ra thì cô gái cũng vừa đến. Hắn loay hoay như thể đang chọn chìa khóa để mở cửa phòng đến nỗi không để ý sự có mặt của cô gái mãi đến khi cô gái tra chìa vào ổ khóa, mở cửa hé hé, cười nhìn hắn.

- Ồ cảm ơn chị – Hắn vui vẻ vừa nói vừa lấy tay đẩy cánh cửa, tay kia luồn xuyên chìa khóa vào túi quần và theo chân cô gái vào phòng dược liệu.

Gian phòng không rộng lắm, trên quầy, kệ, tủ đầy ắp chai, lọ, hộp, những thiết bị hình dáng kỳ dị. Cô gái bật đèn sáng, những lọ thủy tinh bỗng trở nên linh động hơn bên cạnh những đồ dùng đã lỗi thời. Cô gái đi sang phía bên kia phòng, mở sách để trên quầy.

- Anh học lớp với Aberson? – Cô gái hỏi.

Hắn đi qua phía bên kia, đứng quay lưng lại cô gái, trước mặt các chai lọ.

- Vâng! – Hắn trả lời.

Tiếng chai lọ chạm vào nhau nghe lách tách hòa lẫn với âm thanh sắc nhọn của các đồ dùng bằng kim khí.

- Cánh tay anh ấy thế nào? – Cô gái thắc mắc.

- Cũng vậy thôi! – Hắn nhanh nhẩu đáp, đồng thời cố ý cụng chai vào nhau để cô gái khỏi tò mò hỏi thêm.

- Thật ra điên rồ – Cô gái nhận xét – Tôi nghe nói anh ấy mà không mang kính thì y như người mù.

Mỗi chai lọ đều có dán nhãn, chữ màu đen. Một số chai lọ có dán thêm nhãn đỏ: Độc dược. Hắn liếc nhìn các dãy chai, lọ nhưng hắn chỉ chú ý đến những chai lọ dán nhãn đỏ. Danh sách tên thuốc nằm trong túi áo hắn nhưng chúng hiện ra trong đầu hắn như thể được in trên một bức màn trong suốt trước mắt hắn. Hắn đã nhìn thấy một chai bột màu trắng, chỉ ở trên tầm mắt khoảng hai tấc. Chất asênic – AS406 – độc dược. Hắn với tay lên nhưng bỗng khựng lại.

Từ từ hắn quay lưng liếc nhìn cô gái. Cô ta đang đổ một thứ bột màu vàng vào cốc thủy tinh. Hắn lại quay mặt vào tường, mở quyển sách để trên quầy ra. Hắn nhìn những mô hình, những lời chú thích, chẳng hiểu gì.

Điều bộ loay hoay của cô gái chứng tỏ cô ta đã gần xong việc, đĩa cân đẩy ra xa; đóng hộc bàn, sắp lại chai lọ... Hắn gặp người sát quyển sách, ngón tay chạy theo những dòng chữ. Tiếng chân đi về phía cửa.

- Chào anh nhé – Giọng cô gái vang lên.

- Chào chị.

Tiếng cửa đóng lại. Hấn đưa mắt nhìn quanh phòng. Chẳng có một ai khác. Hấn lấy trong túi ra chiếc khăn tay và các bì thư. Lấy khăn quần bàn tay mặt xong, hấn cầm chai asênic để trên quầy, mở nắp. Chất thuốc mịn như bột mì. Hấn đổ một muống lớn vào bì thư nghe rào rào, rồi gấp đôi bì thư bỏ vào bì thư thứ hai, sau đó nhét vào túi quần. Đậy nắp chai lại, để vào chỗ cũ, hấn đi chậm chậm quanh phòng, nhắm đọc các nhãn dán trên hộp tử, các hộp, các chai, bì thư thứ ba đã cầm sẵn trong tay.

Chỉ trong vài phút, hấn đã có những thứ cần thiết: một thứ đựng đầy bao con nhộng bằng chất Dêlatin óng ánh như những bóng đèn điện hình ôvan. Hấn lấy ra sáu bao không bỏ vào bì thứ ba, nhẹ nhẹ bỏ vào túi để khỏi làm dẹt chúng. Tìm xong, mọi thứ, hấn cầm sách, tắt đèn, ra khỏi phòng.

Hấn trở lại phòng khách, lấy sách vở, mặc áo khoác vào, rời khu đại học. Hấn thở dài nhẹ nhõm. “Thế là an toàn. Những bước đầu tiên của kế hoạch thực hiện như thế là khá nhanh và chính xác. Tuy nhiên đây chỉ mới nằm trong sự trù tính, mình phải tiến hành hoàn thành kế hoạch một cách hoàn hảo, không vấp phải một sai sót nào. Mình phải làm gì cho bước kế tiếp? Cảnh sát sẽ thấy Dorothy uống quá liều lượng không phải là không có chủ ý. Mình phải tạo ra một vụ tự tử không thể tránh được dưới mắt người khác, nhất là với cảnh sát. Phải có một lá thư hay cái gì đó để qua mắt họ mới được. Một khi cảnh sát nghi ngờ, dứt khoát họ sẽ mở cuộc điều tra ngay. Và cô gái trong phòng được liệu sẽ nhận diện mình một cách dễ dàng.”

Hấn đi rất chậm vì sợ những viên con nhộng trong túi quần bị bẹp dí.

Tám giờ hấn gặp Dorothy. Hấn và nàng lên phố xem phim do Joan Fontain đóng. Đêm hôm trước vì bồn chồn lo lắng nên Dorothy muốn đi xem phim. Thế giới của nàng khi đó trở nên xám xịt như những viên thuốc hấn đưa cho nàng. Nhưng đêm nay – đêm nay mọi vật đều rạng rỡ, sáng rực lên. Lời hứa sẽ làm đám cưới nay mai đã xóa tan hết những lo âu của nàng như luồng gió mát cuốn phăng đi những chiếc lá khô cháy úa, không những lời hứa ấy đã xua đi những nỗi buồn vì sự thai nghén mà còn quét sạch tất cả mọi phiền muộn âm ỉ trong nàng lâu nay: nỗi cô đơn và niềm day dứt. Chỉ còn một vết đen duy nhất ám ảnh nàng đó là ngày bố nàng biết được sự thật nguyên nhân vì sao có đám cưới thảm lén và vội vã này. Nàng ghét cái đạo đức của bố nàng, nàng muốn thách đố cái đạo đức ấy. Nàng đã coi thường nó bằng thái độ im lặng và bằng hành động tội lỗi của nàng. Giờ đây nàng có thể công khai đối đầu với ông bố trong vòng tay yêu thương che chở của chồng. Bố nàng có thể bằng mọi cách bôi đen cuộc hôn nhân nhưng nàng đã chuẩn bị, chờ đợi.

Nàng đã hình dung ra một cuộc sống ấm êm, hạnh phúc trong khu xe goòng, càng êm ấm, càng hạnh phúc hơn nữa khi đứa bé mở mắt chào đời. Trong lúc xem phim, nàng cảm thấy tù túng bức bối vì nó đã bứt nàng ra khỏi thực tại muôn vàn đẹp hơn bất cứ cái đẹp một cuốn phim nào có thể mang lại.

Riêng hấn, đêm hôm trước chẳng thích đi xem một tí nào cả. Hấn chẳng khoái xem phim, đặc biệt hấn rất ghét loại phim được hư cấu trên những cảm xúc quá đáng. Tuy nhiên hôm nay, thanh thản trong bóng tối, tay choàng ôm Dorothy, những ngón tay nhẹ chạm vào đôi vú căng tròn của nàng, hấn tận hưởng giây phút thoải mái đầu tiên kể từ chủ nhật đến nay – ngày nàng thổ lộ cho hấn biết nàng đã có thai.

Hấn tập trung vào chuyện phim như thể hấn bắt gặp được những câu giải đáp cho những thâm kín muôn thuở của hấn ẩn dấu sau những thước phim. Hấn thả hồn thưởng thức những tình tiết đang lần lượt diễn ra trên màn ảnh trước mặt hấn.

Sau buổi xem phim, hấn về nhà chế thuốc. Hấn đổ thứ bột màu trắng qua cái phễu làm bằng giấy vào những bao con nhộng, xong lấy đầu kia đập khít lại vào nhau. Phải mất một giờ hấn mới xong việc, bởi vì trong quá trình chế thuốc đã làm hỏng mất hai cái: một bao bị bẹp dí, một bao bị nhào nhoẹt vì mồ hôi tay.

Sau đó, hấn đem những con nhộng bị hỏng và số thuốc còn lại bỏ vào nhà xí kéo nước cho trôi đi. Hấn cũng phi tang những bì thư đựng chất asênic và xé các bì thư không dùng ra từng mảnh vụn. Hấn bỏ hai viên thuốc trong bì thư mới, đem cất giấu dưới lớp áo quần. Những quyển sách nhỏ của công ty Kingship Copper đang nằm ở ngăn kéo cuối cùng trong tủ áo. Khi nhìn thấy những quyển sách ấy, hấn nở một nụ cười đắc thắng.

6. Chương 6

Thỉnh thoảng trong các giờ học, tiếng nói vang vang, tiếng phấn rít trên bảng đen đưa hấn về lại thực tại. Hấn nhìn những sinh viên đồng lớp với vẻ ngạc nhiên. Nhìn những đôi lông mày của những sinh viên nhúu lại trước vần thơ tứ tuyệt của Browning (1), hay một câu nói của Kant (2), hấn có cảm tưởng như sùng với một nhóm người lớn đang chơi trò nhảy lò cò của lũ con nít.

Tiết học tiếng tây Ban Nha là tiết cuối cùng trong ngày, nhưng như giáo viên vừa thông báo, nửa tiết học còn lại dành kiểm tra bài tập. Bởi vì hấn kém môn này nhất nên hấn cố ép mình dịch cho xong đoạn văn hoa mỹ bằng tiếng Tây Ban Nha mà cả lớp đang học.

Hấn ngồi trầm ngâm, hoặc là vì công việc hiện tại đang thôi thúc hấn, hoặc hấn tìm thấy được sự thanh thản – sau một ngày miên man suy nghĩ – trong việc đang làm. Bỗng nửa chừng, đang viết, một ý tưởng chợt lóe lên trong đầu hấn. Tuyệt quá! Bất ngờ quá! Dorothy sẽ không sao nghi ngờ được. Ý tưởng đó xâm chiếm cả tâm trí hấn đến nỗi cuối giờ hấn chỉ làm xong có nửa bài tập. Chắc chắn sẽ bị điểm xấu nhưng hấn chẳng bận tâm lo âu. Mười giờ sáng mai, Dorothy sẽ phải viết lá thư tuyệt mệnh!

Tối đó, bà chủ nhà bận đi họp ở khu Đông, hấn đưa Dorothy về phòng. Trong hai tiếng đồng hồ, hấn vồn vã, âu yếm nàng như thâm tâm nàng đã từng ao ước nơi hấn. Thật sự hấn cũng thích nàng, nhưng hấn biết đây là những giây phút tình ái cuối cùng của đời nàng.

Dorothy để ý đến cử chỉ dịu dàng, thái độ vồ vập ham hố của hấn, nàng ngỡ rằng chính vì gần ngày cưới của hấn và nàng mà hấn như vậy. Nàng không phải là một cô gái ngoan đạo nhưng nàng tin một cách sâu xa rằng sự kết hôn mang một ý nghĩa thiêng liêng.

Sau đấy, hấn và nàng vào một quán ăn nhỏ gần khu đại học. Không khí yên tĩnh nơi đây không thích hợp lắm đối với sinh viên. Chủ quán là một người đã đứng tuổi, mặc dù đã bỏ công sức ra để trang trí cửa sổ bằng những giấy kẻ màu xanh, màu trắng và những tua ren sản xuất ở Stodard, ông cũng phải bực mình, không thích cái đám sinh viên ồn ào, hiếu động phá phách kia.

Ngồi trong một phòng hẹp, tường sơn màu xanh da trời, hấn và Dorothy ăn pho mát, bánh mật, sôcôla. Dorothy huyền thuyên quảng cáo một loại kệ sách kiểu mới có thể dàn rộng ra thành một chiếc bàn lớn, hấn ngồi nghe một cách hồ hững, chờ câu chuyện độc thoại chấm dứt.

- Này em – Hấn nói – Em vẫn còn giữ tấm hình của anh tặng em chứ?

- Dĩ nhiên, em còn cất giữ đây.

- Đưa cho anh mượn vài hôm. Anh đi phóng lại để gửi cho mẹ anh. Làm thế rẻ hơn là đi chụp một tấm ảnh mới.

Nàng lấy cái ví màu xanh trong túi áo nàng xếp để bên cạnh chỗ ngồi.

- Anh đã cho mẹ biết chuyện chúng mình chưa?

- Vội gì.

- Sao vậy?

Một thoáng ngập ngừng.

- Gia đình em chưa biết nên anh thấy chưa cần cho mẹ anh hay. Cứ giữ kín chuyện đã – Hấn cười – Em có kể cho ai nghe không?

- Chưa.

Nàng đang cầm trên tay một vài tấm ảnh nàng lấy trong ví ra. Hấn đưa mắt nhìn sang. Aênh của Dorothy và hai cô gái khác. Hấn đoán là hai cô chị của nàng. Bất gặp cái nhìn của hấn, nàng trao cho hấn những tấm hình đó.

- Đứng giữa là chị Ellen, kia là chị Marion.

Ba cô gái đứng trước chiếc xe ô tô hiệu Cadillac. Mặt trời phía sau lưng họ. Do đó những khuôn mặt những cô gái bị đen lại, nhưng hẳn vẫn nhận ra nét giống nhau giữa mấy chị em. Đôi mắt to. Gò má cao. Mái tóc của Ellen là sự dung hòa giữa màu tóc sáng của Dorothy và màu tóc đen của Marion.

- Ai đẹp nhất hả em? – Hẳn hỏi – Anh muốn nói là theo sự nhận xét của em.

- Chị Ellen – Nàng trả lời – Rồi đến em. Chị Marion cũng đẹp, chỉ vì chị ấy để kiểu tóc này thôi – Dorothy hất ngược mái tóc ra phía sau vẻ trịnh trọng, đôi lông mày khẽ nhú lại. – Chị ấy là một nhà trí thức, anh nhớ chứ?

- À, một đồ đệ của Proust (3).

Nàng đưa cho hẳn tấm hình khác.

- Hình ba em.

- Chà chà! – Hẳn lắc đầu lăm bằm. Rồi cả hai bật cười lớn.

- Còn đây là người chồng sắp cưới của em – Nàng đưa tấm ảnh chân dung hẳn.

Hẳn ngắm nghía hình thật kỹ, khuôn mặt trong hình cân đối, sáng sủa thông minh.

- Anh không quen thằng cah này – Hẳn lầu bầu, tay xoa cằm – Trông thằng cha ăn chơi phóng đãng quá.

- Nhưng đẹp trai! Phải không – Nàng ca tụng – Quá đẹp trai đi.

Hẳn cất tấm ảnh vào túi áo, dáng điệu tự mãn.

- Đừng làm mất của em đấy – Nàng nhắc nhở hẳn.

- Mất sao được – Hẳn nhìn quanh, ánh mắt ngời sáng lên. Ở đằng cuối quán ăn trên bức tường cạnh chỗ ngồi của hẳn và Dorothy, có một máy chọn nhạc tự động.

- Nghe nhạc em nhé – Hẳn tìm một đồng kèn, đến bỏ vào khe máy, đưa tay lướt theo hai hàng nút đỏ trong khi miệng lăm nhẩm đọc tên bài hát. Tay hẳn dừng lại bài SOME ENCHANTED EVENING, bài hát Dorothy rất thích, nhưng bài sau đó là ON TOP OF OLD SMOKY, hẳn suy nghĩ rồi chọn bài sau. Hẳn ấn nút. Máy tự động bỗng nhộn hẳn lên, hắt những tia sáng lập lờ trên khuôn mặt của Dorothy.

Nàng nhìn đồng hồ tay, ngã người ra sau ghế, mắt nhắm lại, tràn trề hạnh phúc.

- Ôi chỉ nghĩ đến... – Nàng thì thào, miệng nở nụ cười tình tứ – Tuần đến chẳng còn phải hỏi hả trở về cư xá nữa. – Tiếng đàn ghita dội ra – Mình không cần xin ở nơi xe goòng nữa hả anh?

- Trưa nay anh sẽ ghé lại – Hẳn nói – cũng phải mất hai ba tuần mới ổn định. Có thể đến ở tạm chỗ anh. Anh sẽ nói với bà chủ nhà.

Một giọng ca nữ trầm buồn nhẹ cất tiếng hát:

Trên đỉnh Smoky cần cỗi

Phủ đầy băng tuyết

Tôi đã mất người tình

Vì ngổ lời quá chậm...

- Nhạc dân ca – Dorothy nói, châm thuốc hút, ánh lửa lóe sáng nơi hộp diêm màu giấy mạ bạc.

- Anh chỉ ngại cho em thôi – Hẳn nhún vai – Em là nạn nhân của sự giáo dục quý tộc trưởng giả.

Giờ đây lời yêu thương là lạc thú

Nhưng chia tay là nỗi buồn đau

Và một người tình giả dối

Còn tệ bạc hơn một tên trộm vặt...

- Anh đã thử máu chưa?
- Rồi, mới trưa nay.
- Em khỏi chứ?
- Ừ.
- Em nhìn trong sổ niên giám thấy ghi là: cần xét nghiệm máu cho những ai ở Iowa. Em cũng khỏi thử luôn?
- Anh đã hỏi. Khỏi. – Những ngón tay khéo léo rút tờ giấy lau miệng thành từng mảnh vụn nhỏ tí.

Tên trộm sẽ cưỡng bức bạn

Tước đoạt những gì bạn có

Nhưng một người tình lừa đảo

Sẽ đưa bạn đến nắm mồ...

- Khuya rồi anh...

- Nghe xong bài nhạc này đã, anh thích bài này.

Hắn trải rộng tờ giấy ra, những chỗ bị xé trông rất cân xứng, nghệ thuật: Một màng nhện chẳng chặt. Hắn để tiểu phẩm ấy lên bàn với vẻ hãnh diện.

Nắm mồ sẽ làm thối rửa bạn

Bạn sẽ hóa thành cát bụi

Không có người đàn ông

Để cô gái gửi trao...

- Anh xem, bọn đàn bà chúng em phải gánh chịu bao nhiêu điều!
- Đáng thương! Thật đáng thương. Trái tim anh cũng phải rướm máu.

Trở về phòng trọ, hắn cầm tấm ảnh đưa trên gạt tàn thuốc châm lửa đốt. Đó là tấm ảnh đẹp nhất của hắn, thâm tâm hắn chẳng muốn đốt, nhưng hắn đã đề tặng “Gửi đến em tất cả tình yêu của anh” ở dưới tấm ảnh.

- (1) Browning (1806 – 1861): nữ văn sĩ người Anh.
- (2) Kant (1724 – 1804): triết gia người Đức. (ND)
- (3) Marcel Proust (1871 – 1922): văn sĩ nổi tiếng người Pháp (ND).

7. Chương 7

Mọi việc hắn đã chuẩn bị sẵn sàng. Cây bút để trên quyển vở trước mặt, quyển truyện tiếng Tây Ban Nha ở trên đui: LA CASA DE LAS FLORES NEGRAS. Một ý nghĩ thoáng đến trong đầu khiến hắn lạnh toát cả người: “nếu hôm nay con bé nghỉ học?”. Mai là thứ sáu, hạn cuối cùng. Đây là cơ hội duy nhất để hắn có lá thư vì bằng mọi cách hắn phải gửi lá thư vào tối nay. “Mình sẽ làm gì đây nếu con bé không đến lớp?”.

Mười giờ mười lăm phút, Dorothy hiện ra, thở hổn hển, một tay cầm sách vở, một tay cầm áo đi mưa. Nàng nhìn hắn mỉm cười, nụ cười biến khuôn mặt nàng bừng sáng lên. Nhẹ nhón chân, nàng băng qua phòng phía sau lưng hắn. Nàng vắt áo đi mưa lên thành ghế ngồi xuống cạnh hắn. Nụ cười vẫn còn đọng trên đôi môi khi nàng lấy sách vở ra, những thứ còn lại nàng để trên lối đi giữa hai người.

Nhìn thấy quyển sách đã mở trên đùi hắn, nàng nhướn mắt tỏ ý hỏi. Hắn gấp quyển sách lại, ngón tay chặn ở giữa sách; hướng bìa sách về phía nàng để nàng nhìn thấy tên sách. Hắn lại mở sách ra, cầm bút chì chỉ vào quyển sách ngầm bảo với nàng hắn phải dịch mấy trang. Dorothy gật đầu thông cảm. Hắn chỉ giảng viên và vở ghi chép của nàng ý bảo: “Em hãy ghi, chốc nữa anh ghi lại”. Nàng gật đầu hiểu biết.

Mười lăm phút sau, chăm chú từng từ trong sách, chậm rãi chép vào vở, hắn liếc nhìn nàng, thấy nàng đang lắng nghe giảng viên chăm chú. Hắn xé một tờ giấy, vẽ nguệch ngoạc đầy cả một mặt giấy, nào là hình vẽ, nào là những dòng chữ gạch bỏ một cách nhộp nhúa, bấn thủ. Hắn lật mặt kia lên. Ngón tay dè trên trên sách, hắn lúc lắc cái đầu, chân rung rung nóng nảy, bực mình. Dorothy nhìn thấy thái độ của hắn, quay sang gạn hỏi. Hắn nhìn nàng thở dài, bối rối. Hắn gơ tay ngụ ý nói nàng hãy đợi một chốc. Hắn bắt đầu hí hoáy viết trên mặt giấy còn sạch sẽ, như thể chép từ quyển sách ra. Chép xong, hắn đưa mảnh giấy cho nàng.

Traduction, per favor (làm ơn dịch dùm):

Querido,

Espero que perdonares per la infelicidad que causaré.

No hay ninguna otra cosa que puedo hacer.

Nàng nhìn hắn thắc mắc bởi vì đoạn văn quá đơn giản. Mặt không đổi sắc, hắn chờ đợi. Nàng lật tờ giấy sang mặt kia nhưng hắn đã vẽ nguệch ngoạc, xóa bỏ đầy cả mặt giấy rồi. Nàng phải xé giấy trong vở nàng và dịch. Nàng phải trả lại bản dịch cho hắn. Hắn nhắm đọc, gật đầu.

- Muchas gracias (cám ơn nhiều) – Hắn thầm thì. Để tờ giấy trước mắt, hắn nhìn và chép vào vở. Dorothy vò mảnh giấy của hắn ném xuống sàn nhà. Từ đuôi mắt, hắn thấy miếng giấy nằm bên cạnh những giấy loại khác và một vài tàn thuốc. “Chiều đến – hắn nghĩ – người ta sẽ quét dọn, vun đống lại, đốt đi”. Hắn nhìn mảnh giấy trước mặt một lần nữa, nét chữ của Dorothy nghiêng nghiêng, rõ ràng!

Chị thân mến,

Em mong chị tha lỗi nỗi đau buồn em gây ra.

Em không thể làm gì khác được.

Hắn gấp tờ giấy lại, cẩn thận nhét trong bìa vở, xếp sách. Hắn để quyển truyện trên quyển vở. Dorothy quay nhìn quyển sách rồi nhìn hắn, như gạn hỏi: “Anh xong chưa?” Hắn gật đầu, miệng mở nụ cười thỏa mãn.

Tối nay hắn và Dorothy giao hẹn sẽ không gặp nhau. Dorothy muốn dành thì giờ gội đầu, làm tóc, sắp xếp vali chuẩn bị đi hưởng tuần trăng mật cuối tuần ở New Washington House. Nhưng vào lúc tám giờ ba mươi chuông điện thoại trên bàn học nàng bỗng réo vang.

- Dorrie phải không? Có chuyện này quan trọng lắm.

- Anh nói gì?

- Anh cần gặp em.

- Lúc này em không đi được, em mới gội đầu.

- Chuyện quan trọng cực kỳ, Dorrie à!

- Anh nói cho em nghe bây giờ cũng được.

- Không, anh phải gặp em. Hãy đến điểm hẹn trong vòng nửa giờ nhé.

- Ngoài trời đang mưa đấy anh. Anh không đến phòng khách cư xá được sao?

- Không. Nghe anh, Dorrie, em biết chỗ đêm qua em với anh ăn tối không? Quán Gideon đó! Ừ, gặp anh ở đấy!

- Em không hiểu sao anh không chịu đến phòng khách?

- Nào, bé yêu của anh...
- Chuyện... chuyện liên quan đến ngày mai không?
- Anh sẽ giải thích tại quán Gedion.
- Thật không?
- Thì em cứ đến hẵng hay. Mọi việc đều tốt đẹp. Anh sẽ nói hết em nghe. Đúng giờ em nhé.
- Dạ.

Chín giờ kém mười, hắn mở ngăn kéo cuối cùng, lôi ra hai bì thư dưới bộ quần áo ngủ. Một bì thư đã dán tem, niêm lại rồi. Trên bì thư ghi địa chỉ:

Kính gửi: Cô Ellen Kingship

Khu nội trú phía Bắc

Trường đại học Caldwell

CALDWELL, WISCONSIN

Hắn đánh máy địa chỉ với loại máy chữ rất thông dụng của sinh viên tại phòng Tổng hội sinh viên. Sáng nay hắn đã bỏ bài dịch của Dorothy vào bì để gửi cho Ellen. Phong bì lia đựng hai viên asênic.

Hắn bỏ hai bì thư vào túi áo khoác ngoài và ghi khắc trong óc bì thư nào ở túi áo nào. Mặc áo đi mưa, cẩn thận gài khuy, hắn soi gương lần cuối và rời khỏi phòng.

Khi mở cánh cửa trước nhà, hắn thận trọng bước chân phải trước và cười thầm cử chỉ ấy của mình.

8. Chương 8

Nàng chỉ nhận ra hắn khi hắn đứng phía bên kia phòng cởi áo đi mưa. Ành mắt màu hạt dẻ ngược lên nhìn hắn đầy vẻ lo âu. Nàng không trang điểm. Vẽ xanh xao và mái tóc ép sát vào khuôn mặt làm nàng có nét trẻ trung hơn.

- Chuyện gì thế anh? – Nàng hỏi khi hắn treo áo đi mưa bên cạnh áo nàng.

Hắn khoan thai ngồi xuống đối diện nàng.

Gideon, một ông lão má hóp, đi đến cạnh bàn.

- Cậu dùng gì?
- Cà phê.
- Cà phê thôi à?
- Vâng.

Lão Gideon bỏ đi, bước chân kéo lê nghe lạch bạch nặng nề. Dorothy nhồm người về phía trước.

- Chuyện gì vậy anh? – Nàng lặp lại câu hỏi.

Hắn nói nhỏ:

- Trưa nay anh về phòng. Có người nhắn tin: thằng Hermy Godsen gọi anh.

Tay nàng bấu chặt vào ly cà phê:

- Hermy Godsen...

- Anh gọi điện cho nó, hỏi lại – Hấn ngừng lời, lấy ngón tay vạch vạch trên mặt bàn – Hôm đó nó nhằm thuốc. Chú của nó... - Hấn bỏ lửng câu nói vừa khi lão Gideon với ly cà phê sóng sánh trên tay đến gần. Hấn và nàng ngồi im, mắt nhắm lại cho đến lúc lão Gedion đi khuất – Chú của nó chuyển đi một số đồ trong cửa hàng hay gì gì đó chẳng rõ. Thuốc hôm nó đưa không phải...

- Vậy đó là thuốc gì? – Nàng hốt hoảng kêu lên.

- Loại thuốc gây nôn – Hấn nói bình thản – Hôm đấy em mửa phải không?

Hấn cầm ly cà phê lên, lấy khăn giấy thấm những giọt cà phê vung vãi do lão Gideon làm sánh ra thành ly. Hấn lau đáy ly. Nàng thở ra nhẹ nhõm.

- Thế là yên bụng. Em chẳng sao cả. Lối nói chuyện qua điện thoại của anh làm em sốt vó.

- Chuyện khác, bé ạ – Hấn để miếng giấy sũng nước qua một bên – Anh gặp thằng Hermy ngay trước khi anh gọi điện thoại cho em. Nó đưa anh những viên thuốc thật, những viên thuốc lẽ ra hôm đó mình đã có.

Nét mặt nàng bỗng sa sầm lại:

- Không...

- Không cái gì nữa hả em? Có gì nguy kịch lắm đâu? Mình đã thử một lần rồi. Giờ thử lại một lần nữa xem sao. Nếu thuốc công hiệu, mọi việc sẽ trôi chảy tốt đẹp. Bằng không, ngày mai mình vẫn tiến hành lễ kết hôn kia mà.

Hấn nhẹ nhàng khuấy cà phê, nhìn cà phê lỏng lánh trong ly.

- Anh mang thuốc theo đây. Đêm nay em uống.

- Nhưng...

- Không có nhưng gì cả.

- Em không thích thử một lần nữa. Em cóc cần những viên thuốc của anh. Em không cần chi hết – Nàng chồm người về phía hấn, hai bàn tay trắng muốt đan vào nhau đặt trên bàn – Ngày mai, đó là những gì em nghĩ đến. Ồi tuyệt diệu biết chừng nào, hạnh phúc biết bao... - Nàng nhắm mắt, nước mắt đọng trên mi.

Nàng lớn giọng tức tưởi. Hấn lướt mắt nhìn về phía bàn đằng kia; hai người đang tập trung chơi cờ, lão Gideon đang mải mê theo dõi. Hấn moi trong túi ra một đồng kền, đến chiếc máy tự động, bỏ tiền, bấm nút. Hấn ngồi vào chỗ, nắm chặt lấy đôi tay nàng đang bấu vào ly.

- Bé yêu của anh – Hấn dỗ dành – Mình có cần thảo luận lại vấn đề này một lần nữa không? Anh chỉ nghĩ đến em, lo cho em, chứ bản thân anh thì chẳng có gì phải quan tâm đến.

- Em nói không là không – Nàng mở mắt ra, nhìn thẳng vào mắt hấn – Nếu quả thật anh nghĩ đến em thì anh phải muốn những gì em muốn.

Tiếng nhạc ầm ĩ, điệu Jazz trầm vang.

- Em muốn gì hả bé của anh? Muốn chết đói à? Đâu phải chuyện xinê hả em. Đây là thực tế!

- Chúng ta sẽ không chết đói. Anh chỉ cường điệu thôi. Anh sẽ có công ăn việc làm cho dù việc học hành của anh không ra gì chẳng nữa. Anh tháo vát, anh...

- Em thật ngốc, không hiểu gì hết – Hấn nói thẳng thừng – Em không biết một tí ti gì về cuộc sống. Từ tám bé, em đã sống trong giàu sang!

Tay nàng bấu chặt vào ly cà phê.

- Tại sao ai cũng mạt sát em vì chuyện đó? Anh mà cũng thế ư? Tại sao anh cứ nghĩ đây là chuyện quan trọng?

- Hết sức quan trọng, Dorrie à. Dù em có nói gì thì đó cũng là một sự thật không sao chối cãi được. Em hãy nhìn em thì khắc biết – giày phải hợp với áo quần, xách tay phải hợp với từng đôi giày. Em đã được nuôi dưỡng theo cách ấy. Em không thể...

- Điều quan trọng của anh là thế đấy à? Anh cho là em bận tâm về những chuyện đó? – Nàng ngừng, tay nàng nói ra, buông thả, và khi nàng bắt đầu nói lại, giọng giận dữ của nàng bỗng trở nên sôi nổi, gay gắt hơn – Em biết đôi khi anh cười nhạo em, cười những phim em thích, cười em là lãng mạn... có thể vì anh hơn em đến năm tuổi hoặc bởi vì anh đã ở trong quân đội, hoặc bởi vì anh đã là một người đàn ông. Em không biết... nhưng em tin, thực sự tin rằng, nếu hai người yêu nhau chân thành, không gian dối, lừa đảo nhau... như em yêu anh, anh yêu em... thì không có gì gọi là quan trọng hơn nữa. Em tin điều đó!

Nàng rút tay ra khỏi tay hắn và úp mặt vào hai bàn tay thổn thức.

Hắn lấy khăn tay ở túi áo trước ngực và khẽ chạm khăn vào lưng bàn tay nàng. Nàng cầm lấy, lau nước mắt.

- Bé à, anh cũng tin như em vậy – Hắn nói nhỏ nhẹ – Em có biết hôm nay anh đã làm những việc gì không? – Hắn ngừng lại – Hai việc, em yêu à: mua cho em một chiếc nhẫn cưới, nhờ báo Clarion chủ nhật rao tìm việc. Anh xin việc làm vào ban đêm thôi – Dorothy vỗ vỗ khăn tay lên mắt – Có thể anh đã tô đen sự việc quá đáng. Dĩ nhiên cuộc sống của chúng ta sẽ ổn định và hạnh phúc. Nhưng Dorrie à, chúng ta nên thực tế hơn. Thậm chí chúng ta sẽ sung sướng hơn nếu ta cưới nhau vào mùa hè này, dĩ nhiên là phải được sự đồng ý của ba em. Em không thể chối bỏ được việc đó. Điều em phải làm để đem lại hạnh phúc cho em và cho anh là em phải chịu khó uống những viên thuốc này – Hắn lấy bì thư ra, ấn nhẹ tay xem có đúng là bì thư đựng thuốc không – Em không thể viện một lý do gì để không uống.

Dorothy xếp chiếc khăn tay lại, xoay nó vào lòng bàn tay rồi nhìn sững sờ.

- Kể từ sáng thứ ba đến nay, lúc nào em cũng mơ tưởng đến ngày mai. Nó thay đổi tất... thay đổi toàn bộ cuộc đời – Nàng đẩy chiếc khăn qua phía hắn – Cả đời em. Lúc nào em cũng phải thu xếp mọi chuyện cho vừa lòng ba em.

- Em thất vọng, anh hiểu. Nhưng em phải nghĩ đến tương lai chứ – Hắn chìa bì thư trước mặt nàng. Tay nàng vẫn chấp lại để trên bàn, chẳng có vẻ gì nhận lấy bì thư ấy. Hắn bỏ bì thư giữa bàn, một góc hình chữ nhật màu trắng nhạt cộm lên vì những viên thuốc đựng bên trong – Anh đang chuẩn bị đi làm ban đêm, sẽ thôi học vào cuối học kỳ. Anh chỉ yêu cầu em một việc: Em hãy uống thuốc.

Bàn tay nàng vẫn không nhúc nhích. Nàng đưa mắt nhìn cái màu trắng trắng nơi bì thư. Hắn nói, giọng bỗng trở nên uy quyền, lạnh lùng:

- Nếu em không uống thì em thật bướng bỉnh, không thực tế, và bất công, bất công đối với chính bản thân em chứ không phải là đối với anh.

Điệu nhạc Jazz dứt, những ánh đèn màu tắt ngúm và một sự im lặng rơi chập xuống. Hắn và Dorothy ngồi bất động với cái bì thư nằm giữa bàn. Đàng kia có tiếng thì thầm của người đánh cờ đang bí nước và giọng nói của một người già về đặc thắng: Chiều!

Hai bàn tay nàng từ từ rời ra. Hắn thoáng nhìn thấy những giọt mồ hôi lấm tấm trong lòng bàn tay nàng. Bàn tay hắn cũng ướt đầm mồ hôi, hắn bỗng giật mình nhận ra điều đó. Đôi mắt rời khỏi bì thư, nàng nhìn sâu vào mắt hắn.

- Nào bé yêu của anh...

Đôi mắt lại nhìn xuống, nét mặt đanh lại.

Nàng cầm bì thư nhét vào xách tay ở trên ghế bên cạnh. Sau đó nàng ngồi nhìn hai bàn tay đặt trên bàn, không nói năng gì.

Hắn chồm người qua mơn trớn, ve vuốt lưng bàn tay nàng, rồi cầm lấy siết nhẹ. Tay kia hắn nâng ly cà phê này giờ hắn chưa uống đưa sang cho nàng. Vẫn siết chặt tay nàng, hắn nhìn nàng từ từ nhấp cà phê. Hắn lấy một đồng kèn khác ấn vào máy hát tự động, chọn bài SOME ENCHANTED EVENING.

Hắn và nàng đi trên những con đường lát đá sũng nước, tay trong tay, im lặng, mỗi người đeo đuổi theo ý nghĩ riêng tư của mình. Trời đã ngớt mưa, nhưng cái ẩm ướt làm rát da mặt vẫn còn lảng đãng trên không vì những ánh đèn đường nhòe nhoẹt trong màn đêm.

Đến con đường trước mặt cư xá, hấn và nàng hôn nhau. Đôi môi lạnh lạnh của nàng xoắn lấy môi hấn. Khi hấn định rời môi ra thì nàng lắc đầu nguầy nguậy. Hấn ôm nàng thăm thì những lời trấn an nàng, rồi chia tay. Hấn nhìn nàng băng qua đường, đi vào phòng khách còn sáng đèn.

Hấn vào quán giải khát gần đó, uống hai cốc bia. Đôi tay hấn khéo léo xé giấy lau miệng thành những mảnh nhỏ vuông sắc sảo một cách nghệ thuật. Nửa giờ trôi qua, hấn vào phòng điện thoại, quay số điện thoại cư xá, nhờ cô gái trực máy gọi dùm đến phòng Dorothy.

Chuông reo đến lần thứ hai, Dorothy mới nhắc ống nghe.

- Ai đầu dây đó?

- Anh đây, Dorrie – Đầu dây phía nàng bỗng im bất – Em đã uống thuốc chưa? – Vẫn lặng yên.

- Rồi – Giọng nàng vang lên cụt ngắn.

- Lúc nào?

- Cách đây vài phút.

Hấn hít hơi thật mạnh vào lồng ngực.

- Bé yêu của anh, cô gái trực điện thoại có khi nào nghe lén không?

- Không. Một cô mới bị sa thải vì...

- Này em, anh không nói cho em biết trước làm gì... nhưng thuốc sẽ công phạt đấy – Nàng không nói gì cả. Hấn nói tiếp – Em sẽ có cảm giác chấy bỏng nơi cuống họng và dạ dày sẽ nhói đau. Dù có chuyện gì xảy ra, em chớ hốt hoảng, sợ hãi. Điều đó có nghĩa là thuốc công hiệu. Em chớ gọi ai – Hấn ngừng xem nàng có phản ứng gì không, nhưng nàng không nói gì – Anh xin lỗi đã không nói cho em biết trước nhưng nói vậy chứ không đau đớn gì mấy đâu. Khi em nhận ra thì mọi sự đã xong rồi! – Đầu dây nói kia vẫn im tiếng – Em không giận anh chứ, Dorrie?

- Không.

- Em sẽ thấy, mọi việc rất tốt đẹp.

- Em xin lỗi vì đã hơi ngoan cổ.

- Bé của anh ngoan lắm. Em có lỗi chi đâu.

- Hẹn sáng mai gặp anh.

- Ừ.

Im lặng vài giây, giọng nói nhỏ nhẹ của nàng lại vang trong máy.

- Chào anh. Chúc anh ngủ ngon.

- Chào em.

9. Chương 9

Ba cô gái đang đứng chụm lại với nhau thì thăm, nhỏ to chuyện gì trông rất sôi nổi. Hấn tự hỏi phải chăng đó là ba cô sinh viên nội trú và họ đang bàn chuyện về Dorothy? “Mình nghĩ chưa ai phát hiện ra con bé đâu. Tại sao không có người nào đến phòng con bé nhỉ? Có thể họ tưởng con bé muốn ngủ dậy trễ. Mình hy vọng trong vòng ba bốn tiếng nữa họ vẫn chưa tìm thấy con bé”. Hấn thót giật nảy người khi tiếng rừ rừ của ba cô gái bỗng vỡ tan ra thành những tràng cười ngật ngèo.

“Không, không thể nào họ phát hiện ra con bé trước một giờ hoặc vào khoảng thời gian ấy. Dorothy không xuống ăn sáng, cũng không xuống ăn trưa, thế là họ đến gõ cửa phòng và không nghe tiếng con bé trả lời.

Họ sẽ đi tìm bà giám đốc cư xá hay ai đó để mượn chìa khóa. Điều này cũng không thể xảy ra. Có biết bao nhiêu cô đã ngủ quên luôn bữa điểm tâm và cũng có một số cô đi ra ngoài ăn mỗi khi bốc đồng. Con bé đầu có bạn thân nên chẳng ai chú ý sự vắng mặt của nó. Không, nếu mình vẫn còn may mắn thì chỉ đến khi nào Ellen gọi điện thoại, họ mới vỡ lẽ ra thôi”.

Đêm hôm trước, sau khi từ già Dorothy qua điện thoại, hắn quay lại cư xá và bỏ thư có ghi địa chỉ của Ellen Kingship – lá thư tuyệt mạng của Dorothy – vào thùng thư gần đây. Chuyến thư sớm nhất sẽ đi vào lúc sáu giờ mỗi buổi sáng. Caldwell chỉ cách có một trăm dặm; như vậy buổi trưa thư sẽ đến tay Ellen. Nếu sáng nay họ phát hiện ra con bé thì chắc chắn Ellen sẽ được ông bố báo tin và sẽ tức tốc rời Caldwell đi Blue River. Việc này có nghĩa là họ tức khắc tiến hành ngay cuộc điều tra, lý do lúc đó Ellen chưa nhận được lá thư kia. Đây là sự nguy hiểm duy nhất nhưng cũng chỉ là sự nguy hiểm nhỏ nhất và bất ngờ thôi. Trước đó hắn không tìm được cách nào lẻn vào cư xá để vào chỗ Dorothy giấu bức thư vào đâu đấy: hoặc trong túi áo khoác của nàng, hoặc trong sách vở của nàng. Nhưng trường hợp này cũng rất nguy hiểm vì biết đâu tình cờ Dorothy bắt gặp được lá thư đó rồi vất bỏ đi. Hoặc biết đâu, còn trầm trọng hơn nữa, Dorothy sẽ liên kết mọi sự việc lại với nhau và truy ra đầu mối.

Chỉ có trưa nay mình mới thoát nạn được thôi. Nếu sau mười hai giờ họ mới khám phá ra Dorothy thì khi ấy Ellen đã nhận được thư rồi và lúc đó nhà trường đã báo tin cho Leo Kingship biết và lão với Ellen cũng đã liên lạc với nhau. Nếu sự may mắn vẫn còn duyên nợ với mình thì đến xế chiều họ mới tìm thấy Dorothy, lý do nhờ cú điện thoại cuồng cuồng của Ellen gọi đến cư xá. Lúc này mọi việc đã trở nên rõ ràng và mọi sự tiến hành theo đúng lớp lang của nó.

Tất nhiên sẽ có cuộc xét nghiệm tử thi. Họ sẽ phát hiện ra việc dùng quá liều lượng chất asênic và một bào-thai-hai-tháng; nguyên nhân và hậu quả của cái chết. Với cơ sự đó, với bức thư đó, mấy cha nội cảnh sát chẳng còn gì để nghi ngờ, thắc mắc, để điều tra nữa. Tuy thế họ cũng có thể mở cuộc điều tra chiếu lệ ở các hiệu thuốc trong địa phương nhưng chắc chắn họ chỉ gặt hái được một con số không to tướng. Thậm chí họ có thể xem xét phòng dược liệu. Họ sẽ hỏi sinh viên – các anh chị có thấy cô gái này ở trong phòng dược liệu hay ở đâu đấy trong trường đại học được khoa không – và chìa cho sinh viên xem ảnh cô gái. Họ cũng chỉ thu được con số không nữa thôi. Đó là một sự bí ẩn không mấy quan trọng dù họ không rõ nguồn gốc chất asênic kia từ đâu mà nạn nhân có được. Vì nói cho cùng tự tử là tự tử, thế thôi.

Họ có truy lùng người đàn ông – người tình của cô gái bất hạnh – trong vụ này không? Việc này xem ra cũng không thể xảy ra. Ai chả biết nạn nhân là một cô gái lẳng lơ, trác nết. Họ không chú ý đến người tình của cô ta đâu. Nhưng còn cái lão Leo Kingship kia? Liệu cái thứ đạo đức bị biếm nhục này có phát động một cuộc truy tìm thủ phạm không? “Phải tìm cho ra cái thằng đêu giả đã hủy hoại đời con gái tao!”. Mặc dù Dorothy đã phác họa một vài nét chấm phá về ông bố của mình, Leo Kingship cũng có thể suy nghĩ: “Đấy, trước sau gì nó cũng hư đốn vậy thôi. Mẹ nào con nấy”. Nói thế, lão ta bằng mọi cách sẽ tìm kiếm, sục sạo mới hả dạ.

Mình sẽ bị liên lụy không sao tránh khỏi. Nhiều người đã thấy mình và Dorothy quấn quýt bên nhau dù không bị bắt gặp thường xuyên.

Buổi ban đầu, khi bắt bớ được với Dorothy, hắn không dám đưa nàng đến những nơi nổi tiếng. Năm trước hắn đã chà đạp được một cô gái con nhà giàu và giá như Dorothy khám phá ra được sự lưu manh của hắn rồi bỏ hắn thì ít ra hắn cũng còn có cơ hội để gạ gẫm những cô gái về sau; hắn không ưa bị mang tiếng là tên đào mỏ! Khi biết Dorothy đã mê một hắn, hắn mới đưa nàng đi xem phim, dẫn nàng về phòng hắn, hẹn đến những nơi vắng vẻ như quán ăn Gideon chẳng hạn. Điểm hò hẹn thường xuyên giữa hắn và nàng ở cái ghế đá nhiều hơn là tại phòng khách của cư xá, tránh được chỗ đông người chừng nào tốt chừng đó.

Hắn sẽ bị kêu lên thăm vấn nhưng Dorothy chưa từng kể cho ai nghe về sự liên hệ tình cảm giữa nàng và hắn cả, do đấy những thằng khác cũng sẽ bị liên can, đầu phải chỉ riêng mình hắn. Chẳng hạn thằng tóc đỏ thường hay tán gẫu với con bé ngoài lớp – ngay lần đầu tiên mình gặp con bé và để ý đến cái hộp quẹt đặc biệt của nó. Ngay cả cái thằng được con bé đan tất cho nữa chứ, đôi tất màu lá mạ đó, và bất cứ cậu nào mà con bé có hẹn đôi ba lần. Cả lũ sẽ bị dính chùm với nhau. Thằng nào cũng có thể bị nghi là thủ phạm bởi vì có thằng nào đại khờ nhận tội đâu. Lão Leo Kingship sẽ bó tay chịu chết thôi. Có bằng chứng xác đáng nào để buộc tội chứ?

Đúng, công việc sẽ êm ru. Sẽ không có chuyện bỏ học. Sẽ không có chuyện giữ chân thư ký ở công ty tàu

biến chết bầm kia. Sẽ không có vợ, có con gì cả. Sẽ không có chuyện lão Leo Kingship trả thù. Sẽ không có gì hết. Chỉ có một vết đen nho nhỏ... Giả dụ ai đó tố cáo rằng mình hay quanh quẩn ở khu đại học, rằng mình thường là người sống vai với con bé... Giả dụ cô gái trong phòng được liệu gặp lại mình, biết mình là ai và không phải là sinh viên được... Nhưng điều này thậm chí cũng không thể xảy ra... trên một ngàn sinh viên, biết ai là ai... Nhưng nếu, giả dụ điều không may ấy lại xảy đến, cô gái nhìn thấy mình, sức nhớ lại và đi báo cho cảnh sát... Cho dù thế nữa, cũng không có bằng chứng. Cứ cho là mình có mặt trong phòng được liệu đi, mình sẽ dựng đứng một vai biện hộ nào đó, họ sẽ tin mình vì còn có lá thư kia, lá thư với chính nét chữ của con bé. Làm thế nào họ giải thích.

Cánh cửa bên hông lớp học chợt mở ra, một cơn gió nhẹ lùa vào thổi tung những trang giấy trong cuốn vở của hắn. Hắn quay sang nhìn. Trời! Dorothy!

Hắn choáng váng, rã rời, toàn thân như thiêu đốt. Hắn dợm người đứng dậy, máu chảy dồn lên mặt, lên ngực ngẹt thở. Mồ hôi tuôn chảy như triệu con sâu đang rần rần bò trên thân thể. Hắn biết nỗi khiếp hãi hiện rõ trên khuôn mặt hắn, trong đôi mắt trợn trừng, trên đôi má rực cháy và Dorothy đã nhìn thấy, nhưng không làm sao hắn che giấu được sự kinh hoàng đó. Khi cánh cửa sau lưng nàng khép lại, nàng kinh ngạc nhìn hắn. Cũng như mọi ngày, sách cấp dưới tay, áo màu lục, váy len sọc vuông. Đúng là Dorothy đang tiến lại gần, nét bàng hoàng lộ trên khuôn mặt vì bộ dạng lạ lùng của hắn.

Quyển sách rơi đánh bịch trên sàn nhà. Hắn cúi xuống nường cơ hội lẩn tránh một lúc để lấy lại bình tĩnh. Hắn giữ nguyên thế ngồi chúc đầu xuống sát mặt ghế, cố điều hòa hơi thở. Chuyện gì đã xảy ra thế? Trời! Con bé không uống thuốc! Làm sao nó thoát được chứ nếu... Nó nói láo! Con khốn kiếp! Lá thư đang trên đường đến chỗ Ellen... Ôi, Chúa ơi!

Hắn nghe nàng đang len vào chỗ ngồi. Giọng nàng thì thảo sộ hãi:

- Anh sao thế? Chuyện gì vậy?

Hắn nhặt quyển vở lên, ngồi thẳng người, mặt cắt không còn một giọt máu, toàn thân tê dại, mồ hôi đầm dề, chết điếng.

- Anh sao thế, hả anh?

Hắn lơ đãng nhìn nàng. Con bé trông vẫn như mọi ngày. Tóc buộc một giải băng màu xanh. Hắn cố nói một lời gì đó nhưng đầu óc hắn rối rắm.

- Chuyện gì vậy?

Những sinh viên khác đưa mắt nhìn. Cuối cùng hắn thì thảo, giọng đứt quãng:

- Chẳng... chẳng có... việc gì. Anh khỏe lại rồi.

- Anh bị bệnh? Mặt anh tái xanh như...

- Không có gì đâu. Vì... vì cái này – Hắn lấy tay chỉ vào cạnh sườn, nơi có vết sẹo khi hắn còn ở trong quân đội... - thỉnh thoảng nó nhói đau, nhức nhối.

- Em cứ ngỡ anh bị động kinh hay đau gì đấy – Nàng thăm thăm.

- Có chi đâu – Hắn vẫn sững sờ nhìn nàng, lấy hơi thở, hai tay bấu chặt vào đầu gối, cố ghì mình lại. Trời! Làm sao đây? Con đốn mạt! Chó đẻ! Nó cũng âm mưu, dự tính kế hoạch tiến hành lễ cưới.

Hắn nhận thấy vẻ lo âu biến mất trên khuôn mặt của nàng, đôi má đã ửng hồng trở lại. Nàng rút tờ giấy nơi tập giấy làm bài, hí hoáy viết, rồi trao cho hắn.

THUỐC VÔ HIỆU!

“Nó nói láo! Con nói dối khốn nạn!”. Hắn vò nát mảnh giấy, bóp ghiến trong lòng bàn tay, những móng tay đâm vào da thịt buốt đau. Phải suy nghĩ, phải tính toán! Tai họa bất ngờ và khủng khiếp quá đến nỗi hắn không phản ứng đối phó kịp thời được... thư sẽ đến tay Ellen vào lúc nào đây? Ba giờ hay bốn giờ? Rồi Ellen sẽ gọi điện thoại cho Dorothy. “Chuyện gì thế em? Sao lại viết thư như thế?” “Viết thư nào chứ?” Ellen đọc nội dung lá thư và Dorothy chợt hiểu... Con bé sẽ tìm đến mình. Mình sẽ giải thích sao đây? Hoặc giả con bé khám phá ra được sự thật – liền tuôn hết câu chuyện cho Ellen nghe – sau đấy gọi dây nói cho

ông bố. Nếu con bé vẫn còn cất giữ những viên thuốc kia, nếu nó không chịu ném bỏ chúng đi thì chúng có rành rành và mình khó bề chối cãi. Con bé sẽ đem đến hiệu thuốc nhờ xét nghiệm, phân tích? Ôi lúc này không thể biết con bé còn âm mưu gì nữa đây. Nó là một ẩn số khó hiểu. Mình phải tiên liệu những mưu toan quỷ quái trong đầu óc con khôn kiếp này mới được.

XONG, CHÚNG TA ĐÃ THỬ HẾT SỨC MÌNH, THẾ THÔI. GIỜ MÌNH TIẾN HÀNH THEO KẾ HOẠCH, EM NHÉ.

Hắn trao giấy cho Dorothy. Nàng đọc, quay sang nhìn hắn, nét mặt rạng rỡ, say đắm như tia nắng mặt trời. Hắn gượng mỉm cười với nàng, thầm mong nàng không nhìn thấy bộ điệu sượng sùng của hắn.

“Mình vẫn còn đủ thời gian. Những người viết xong lá thư tuyệt mệnh, thường dùng dằng dặc trước khi thực hiện ý đồ”. Hắn nhìn đồng hồ tay: “Chín giờ hai mươi phút. Sớm nhất Ellen có thể nhận được thư là khoảng... ba giờ chiều. Mình còn đến năm giờ bốn mươi phút nữa. Không thể chần chừ. Phải hành động chớp nhoáng. Dứt điểm. Mình đừng trông mong con bé sẽ làm theo lời mình nữa. Chẳng cần thuốc độc làm quái gì. Con người có thể hủy mình bằng cách nào khác nữa không? Trong năm giờ bốn mươi phút tới con bé phải chết!”.

10. Chương 10

- Anh còn đau không? – Dorothy hỏi vì vẻ mặt nhăn nhó của hắn.

- Đau chút thôi.

- Anh thường bị đau nhức như thế à?

- Không. Em đừng bận tâm – Hắn nhìn đồng hồ tay – Em không lấy phải thang thương phế binh làm chồng đâu mà lo – Giọng hắn lờn khùng.

Hắn và nàng bỏ lối đi chính, đi vào bãi cỏ.

- Lúc nào mình sẽ đi đến đó hả anh? – Nàng siết nhẹ tay hắn.

- Chiều nay, khoảng bốn giờ.

- Sao không đi sớm hơn hả anh?

- Sớm để làm gì?

- Để tranh thủ thời gian. Năm giờ họ nghỉ việc.

- Không mất thì giờ lắm đâu. Mình chỉ điền vào mẫu hôn thú, sau đó một vị chức sắc nào đấy làm lễ kết hôn cho mình luôn.

- Tốt hơn là em nên mang theo giấy khai sinh.

- Ủ, đúng đó.

Nàng nhìn hắn, giọng bỗng trở nên đứng đắn, đôi má ửng hồng vì thẹn. – “Con bé chẳng có vẻ gì là dối trá cả” – Hắn thầm nghĩ.

- Anh có ân hận vì thuốc không công hiệu không hả anh? – Nàng lo lắng hỏi.

- Không! Chẳng có gì phải ân hận cả.

- Anh không cường điệu chứ? Công chuyện sẽ thế nào đây?

- Ờ mình sẽ lo liệu, em à. Anh chỉ muốn thử xem vậy thôi. Tự trung là chỉ lo cho em.

Mặt nàng đỏ hơn. Hấn quay đi, bối rối trước vẻ hồn nhiên, ngây thơ trong trắng của nàng. Hấn lại nhìn nàng, trông nàng tươi thắm, không gợn một nét ưu tư, băn khoăn nào nữa trên khuôn mặt. Nàng ôm lấy cánh tay hấn, nhí nhảnh nói:

- Không sao đến lớp được. Em trốn học vậy.
- Hay đấy. Anh cũng cúp luôn. Em hãy ở lại với anh.
- Anh nói sao?
- Ở lại với anh rồi đến tòa thị chính luôn. Trọn ngày hôm nay, em phải ở với anh.
- Không được đâu, anh. Làm sao em ở cả ngày được. Em phải về cư xá lo thu xếp áo quần... Anh không sửa soạn vali hả?
- Anh đã để vali ở khách sạn khi xuống giữ phòng.
- Àen mặc đẹp nghe anh. Em thích nhìn thấy anh trong bộ áo quần màu xanh nước biển đó.

Hấn cười.

- Vâng! Xin tuân lệnh, thưa phu nhân. Dẫu sao cũng phu nhân vui lòng dành cho tôi một ít phút được ở cạnh phu nhân, kể từ giờ phút này.
- Mình sẽ làm gì? – Nàng nũng nịu hỏi.
- Anh cũng chưa biết làm gì đây – Hấn và nàng thung dung băng qua bãi cỏ – Có lẽ mình đi dạo chơi. Xuống bờ sông chẳng hạn.
- Với đôi giày này à? – Nàng nhắc bàn chân lên, đôi giày bằng da mềm, nhẹ – Đau chân chết. Giày đâu có đế, anh!
- Ô kê – Hấn nói – Không đi nữa.
- Em đề nghị thế này – Nàng đưa tay chỉ nhà Nghệ thuật phía trước mặt – Mình vào đó nghe nhạc.
- Có là điên. Một ngày đẹp trời thế này lại rúc vào đó.

Hấn chợt im lặng vì thấy nàng bỗng nhiên không cười nữa. Nàng nhìn sang phía bên kia nhà Nghệ thuật, nơi có cái tháp nhọn của đài truyền thanh KBRI vượt cao hẳn lên bầu trời.

- Mới đây em đã gặp bác sĩ trong nhà Hành chính – Giọng nàng nghèn nghẹn.
- Lần này thì khác chứ – Bỗng hấn đứng khựng.
- Có chuyện gì thế?
- Dorrie, em có lý đấy. Tại sao mình phải đợi đến bốn giờ kia chứ? Mình đến đó ngay bây giờ.
- Anh nói sao? Đi ngay bây giờ? – Nàng ngạc nhiên.
- Ủ, ngay sau khi em đã thu xếp mọi việc. Em về cư xá chuẩn bị đi. Em có gì phản đối không?
- Ôi, em đồng ý cả hai tay. Em muốn đi ngay.
- Chốc nữa anh sẽ gọi em, nói cho em biết anh sẽ đón em tại đâu.
- Vâng, vâng – Nàng rướn người lên hôn hấn cuồng nhiệt – Em yêu anh, em yêu anh vô cùng – Nàng thì thào.

Hấn nheo mắt, nhìn nàng, cười.

Nàng vội vã rảo bước, quay đầu lại nhìn hấn, nụ cười vẫn giữ trên môi.

Hấn nhìn theo Dorothy, rồi đưa mắt nhìn về cái tháp sừng sững bên kia nhà Hành chính ở Blue River, tòa nhà mười bốn tầng cao nhất thành phố.

11. Chương 11

- Văn phòng kết hôn đây.
- Văn phòng mở cửa đến mấy giờ, thưa ông?
- Đến mười hai giờ trưa. Mở cửa lại lúc một giờ cho đến năm giờ ba mươi chiều.
- Từ mười hai giờ đến một giờ thì đóng cửa?
- Đúng thế.
- Cám ơn ông – Hấn bỏ máy xuống, lấy đồng xu khác ấn vào điện thoại, quay số cư xá đại học. Khi tiếng u u vọng lên từ đầu dây bên kia, hấn không nghe tiếng trả lời. Bỏ ống nghe xuống, hấn lấy làm thắc mắc không hiểu tại sao giờ này Dorothy chưa về.
- Đi như thế, lẽ ra con bé phải có mặt ở phòng rồi! Không còn tiền lẻ, hấn đi ra ngoài, sang phía bên kia khu đại học, vào một quán ăn nhỏ đổi lấy tiền lẻ rồi nhìn trần tráo cô gái đang đứng gọi điện thoại. Cô gái gọi xong, hấn bước vào căn phòng còn thoảng mùi nước hoa, đóng cửa. Lần này có tiếng Dorothy trả lời.
- Ai gọi đấy?
- Anh đây. Sao em lâu về thế. Cách đây vài phút anh có gọi cho em.
- Trên đường em dừng lại để mua một đôi găng tay – Giọng nàng tràn đầy hạnh phúc.
- Vậy à? Nay em, bây giờ là mười giờ hai mươi lăm. Đến mười hai giờ em chuẩn bị xong chưa?
- Em định tắm...
- Vậy thì mười hai giờ mười lăm.
- Ô kê!
- Em không báo cho nhà trường biết em đi nghỉ cuối tuần?
- Phải báo anh à. Anh biết nội quy đấy.
- Nếu thế, em phải cho nhà trường biết nghỉ cuối tuần ở đâu, phải không?
- Đúng thế.
- Rồi sao nữa?
- Em phải ghi địa chỉ: New Washington House. Nếu bà giám đốc hỏi, em sẽ giải thích.
- Em này, đợi đến chiều rồi khai báo cũng được. Dẫu sao mình cũng phải quay về đây. Mình phải ghé lại khu nhà goòng. Mình phải đến đó.
- Sao vậy anh?
- Họ bảo chỉ được đăng ký sau khi làm lễ thành hôn.
- Em sợ về cư xá trễ không kịp lấy vali.
- Kịp chán. Làm xong mọi thủ tục, mình đến khách sạn ăn trưa. Từ nhà Hành chính đến đó cũng gần.
- Vậy báo cho nhà trường biết bây giờ luôn thể. Em thấy có gì khác đâu.
- Xem kìa, Dorrie. Anh nghĩ nhà trường đâu đến nỗi điên khùng để một sinh viên nội trú thoát đi lấy chồng. Bà giám đốc sẽ bằng mọi cách để làm chậm lại công chuyện của chúng ta, bà muốn rõ ba em đã hay biết chuyện này hay chưa. Bà ta sẽ lên lớp em đấy, sẽ tìm cách khuyên chờ đến cuối học kỳ. Bà giám đốc nào cũng phải xử sự như thế.
- Thôi được. Sau hẵng hay.

- Thế chứ. Mười hai giờ ba mươi, anh đợi em ở đại lộ Đại học.
 - Sao lại đợi ở đó?
 - Em đi ra bằng cửa hông của cư xá, phải không? Với va li và không xin phép?
 - Ừ nhỉ, em không nghĩ đến điều đó. Anh này, sao giống một cuộc đào tẩu thế?
 - Y hệt như xinê.
- Nàng cười như nắc nẻ.
- Mười hai giờ mười lăm nhé!
 - Đúng hẹn. Mình sẽ xuống phố lúc mười hai giờ ba mươi.
 - Chào chú rể.
 - Chào cô dâu.

Hắn ăn mặc chải chuốt, bộ áo quần hải quân màu xanh nước biển, giày tất màu đen, áo sơ mi trắng, chiếc cà vạt kiểu Ý to bản có những hình hoa huệ óng ánh. Tuy nhiên lúc ngẩng mình trong gương, hắn nhận thấy cà vạt quá sặc sỡ, sẽ khiến mọi người chú ý đến, nên hắn thay chiếc cà vạt màu ngọc nhạt hơn. Hắn soi gương một lần nữa khi đã khoác áo vét vào; hắn muốn tạo một nét mặt tự nhiên, không ai để ý. Có những khi đẹp trai quá cũng là một điều bất lợi. Vì đến chỗ đông người, hắn buộc lòng phải đội mũ rộng vành, bẻ cụp xuống che khuất một phần khuôn mặt. Hắn cẩn thận đội mũ lên để khỏi làm rối tóc.

Mười hai giờ lém năm phút, hắn đã có mặt tại chỗ hẹn. Phía bên kia là hông cư xá. Mặt trời ngay trên đỉnh đầu, không khí oi nồng, nóng bức. Trong bầu không khí chói chang, âm thanh những cánh chim vỗ cánh, những bước chân, những bánh xe ghiền trên mặt đường, nghe là lạ như thể những tiếng động đó vọng lại từ một bức tường bằng thủy tinh trong suốt. Hắn đứng nhìn cửa hàng bán vũ khí, quay lưng về phía cư xá.

Mười hai giờ mười lăm, qua kính phản chiếu của cửa hàng hắn thấy cửa bên hông cư xá mở và dáng dấp Dorothy hiện ra. Lần đầu tiên nàng đến đúng hẹn. Hắn quay người lại. Nàng đưa mắt nhìn quanh, chưa nhận ra hắn. Một tay mang găng cầm ví, tay kia xách va li bọc vải màu đỏ. Hắn giơ tay lên vẫy, nàng nhìn sang, môi nở nụ cười. Nàng đợi cho dòng xe thưa lại mới băng qua làn vạch trắng đi về phía hắn.

Nàng thật đẹp. Bộ áo quần màu xanh lục, chiếc khăn quàng lụa lấp lánh quanh cổ, giải nơ cũng màu xanh lục lấp phát trên mái tóc vàng. Hắn cười chào nàng, đưa tay xách va li khi nàng đến bên hắn.

- Cô dâu nào cũng xinh, nhất là em.
- Gracia, señor (Cám ơn ngài) – Trông nàng như muốn ôm choàng lấy hắn.

Một chiếc tắc xi chạy trở đến, giảm tốc độ khi chạy ngang qua chỗ hai người. Dorothy đưa mắt nhìn hắn, dò hỏi. Nhưng hắn lắc đầu.

- Nếu muốn tiết kiệm, mình phải tập dần ngay bây giờ.

Hắn nhìn về phía đại lộ Đại học. Trong ánh sáng nhấp nhóa, một chiếc xe buýt đang chạy đến gần.

Dorothy nhìn như muốn nuốt chửng cảnh vật quang nàng, như thể lâu nay nàng bị giam hãm trong nhà hàng thánht rồi vậy. Bầu trời xanh ngắt. Khu đại học trải dài dọc theo đại lộ, yên tĩnh, râm mát. Vài sinh viên đang bách bộ thung dung; một vài người nằm dài trên thảm cỏ xanh mượt.

- Ôi! – Dorothy bỗng thốt lên – Trưa nay khi quay về đây thì mình đã có gia đình!

Xe buýt phanh rít, dừng lại. Hắn và Dorothy bước lên, ngồi quay lưng với bác tài, nhìn về đằng sau. Hắn và nàng trao đổi đôi câu, rồi mỗi người chìm trong dòng tư tưởng của mình. Nếu ai đó tình cờ để ý, chẳng hiểu hai người đi chung với nhau hay là đi riêng rẽ.

Tầng thứ tám ở bên dưới đã giao lại cho văn phòng thành phố quận Rockwell, là cơ quan trung ương của Blue River. Sáu tầng còn lại cho các luật sư, bác sĩ, nha sĩ, giáo sư thuê và một ít cho tư nhân mở cửa hàng buôn bán. Cấu trúc của tòa nhà là sự lẫn lộn giữa lối kiến trúc mới và cũ, là sự đối chọi giữa xưa và nay, giữa hai tầng lớp thủ cựu và cấp tiến ở Iowa. Một giáo sư dạy trường đại học kiến trúc ở Stodard đã liên

tường nó với một sự trụ thai trong kiến trúc. Sự so sánh dí dỏm đó đã khiến các sinh viên cười một cách ý nhị.

Nhìn từ trên xuống, tòa nhà để lộ ra một ô vuông vắn, trống rỗng như thể đã bị một chiếc máy bay khổng lồ nào đó bổ nhào xuống khoét thủng đi. Nhìn từ bên ngoài, dãy nhà tầng thứ tám đến tầng mười hai chồng chất lên nhau khiến cho nhà như bị trùng thấp hẳn xuống. Đường nét của tòa nhà thô kệch, cứng cỏi; những khung cửa sổ vẫn còn ghi hằn lối kiến trúc nhạt nhẽo của Hy Lạp, cánh cửa bằng đồng gắn kính co rút lại giữa những thân cột khổng lồ với những đầu cột uốn cong hình nhánh lúa. Trông tòa nhà như một con quái vật, nhưng khi Dorothy quay đầu nhìn lên, thẳng tắp trước mũi xe, trông nó giống như một giáo đường cổ xưa.

Đúng mười hai giờ ba mươi, khi hắn và nàng băng qua, bước lên những bậc thềm, đẩy cửa bước vào hành lang nền lát đá hoa, tòa nhà đông nghẹt toàn người là người; người thì tranh thủ đi ăn trưa; người thì hối hả đến nơi hẹn; người thì đứng đợi chờ. Tiếng nói chuyện, tiếng đế giày kéo lê trên nền nhà, tất cả tạo nên một thứ âm thanh hỗn độn, nhức óc vang vang dưới vòm mái nhà cong.

Hắn đi sau nàng vài bước, đến văn phòng quản lý dọc bên hành lang.

- Xin lỗi, đây có phải văn phòng kết hôn không? – Dorothy hỏi, đưa mắt đọc cái biển treo trên cửa, vừa lúc hắn đến bên cạnh nàng. Hắn nhìn cái biển, đứng đưng như không biết nàng có mặt ở đó.

- Đây rồi – Dorothy reo lên mừng rỡ – Văn phòng kết hôn, số 604.

Hắn đi về phía thang máy trước mặt, đối diện với cửa chính quay tự động. Dorothy rảo bước theo hắn. Nàng đưa tay nắm bàn tay hắn đang xách chiếc va li của nàng. Hắn giả vờ như không nhận thấy cử chỉ ấy của nàng vì hắn vẫn không đổi va li sang tay kia.

Một trong bốn thang máy để cửa mở, một nửa số khách đang đứng đợi bên trong. Khi đến bên thang máy, hắn khẽ nhích lui một bước nhường Dorothy vào trước. Một người đàn bà đứng tuổi theo liền phía sau, hắn đợi bà ta vào xong rồi mới vào theo. Cử chỉ lịch sự của hắn khiến bà ta rất bằng lòng, vì trong cái giây phút vội vã này, đây là một cử chỉ rất hiếm. Bà mỉm cười chào hắn nhưng thất vọng khi thấy hắn vẫn không lấy mũ xuống. Bà đứng chắn giữa hắn và Dorothy nên Dorothy phải nhón chân lên nhìn qua đầu bà ta để nhoèn miệng cười với hắn. Hắn khẽ nhếch môi cười như cười với ai đó, chứ không phải với nàng.

Đến tầng sáu, hắn và Dorothy ra khỏi thang máy, cùng với hai người đàn ông khác, cũng đang xách va li và hấp tấp đi dọc theo hành lang.

- Anh, đợi em với chứ – Nàng gọi nhỏ, giọng vui vẻ khi cánh cửa thang máy vừa khép lại.

Nàng ra sau cùng, hắn ra trước. Hắn rẽ sang trái, đi cách nàng hai ba thước, như thể quanh hắn chẳng còn ai ngoài mình hắn. Nàng đuổi kịp, cầm tay hắn, liếc thoáng. Hắn quay đầu nhìn lui, về mặt bối rối. Đưa mắt nhìn về phía sau nàng, hắn thấy hai người đàn ông kia đến cuối hành lang, rẽ bên trái và khuất bóng.

- Anh chạy đi đâu thế? – Giọng nàng giận dỗi.

- Xin lỗi em – Hắn nói – chú rể quá hồi hộp!

Hắn và nàng đi men theo hành lang, tay nắm tay, vòng theo phía trái. Dorothy nhắm đọc những chữ số trên cửa mỗi lần đi qua: 620, 618, 616,... Phải ngoặt sang trái một lần nữa mới đến phòng số 604, ở mãi phía sau ô vuông của tòa nhà, bên kia thang máy. Hắn thử mở cửa. Cửa khóa. Hắn và Dorothy đọc bảng ghi giờ làm việc trên kính cửa kính mờ đục. Dorothy cầu nhàu, thất vọng.

- Khỉ thật – Hắn nói – Lẽ ra anh phải gọi điện thoại hỏi họ trước. – Dorothy cúi kính – Xuống dưới kia đợi, anh.

- Đông người quá – Hắn lầu bầu – Anh có ý kiến thế này.

- Anh nói đi.

- Ta lên sân thượng vậy. Hôm nay trời tuyệt đẹp. Anh cuộc với em ở trên đây mình có thể nhìn xa hàng dặm.

- Họ có cho mình lên không đã chứ?

- Không ai ngăn cản thì mình cứ lên – Hấn xách va li – Nào, em hãy nhìn thế giới một lần cuối, cái nhìn của một người còn độc thân.

Nàng cười e ấp. Hấn và nàng vòng lại phía thang máy. Vài giây sau họ nhìn thấy trên cửa có ngọn đèn nhỏ chớp chớp sáng một mũi tên sơn màu trắng chỉ hướng lên phía trên.

Lần nữa, trong lúc ra khỏi thang, hấn và nàng bị tách xa nhau vì những người chen chúc vội vã kia. Đứng nơi hành lang, hấn và nàng đợi cho những người ấy hối hả rẽ ở khúc quanh hoặc hấp tấp bước vào các phòng, sau đấy Dorothy mới thúc giục hấn:

- Đi cho rồi, anh – Giọng nàng trầm thì như thể nàng như thể nàng đang âm mưu đồng lõa với hấn. Nàng đang dẫn mình vào một cuộc phiêu lưu, mạo hiểm.

Đi hết nửa vòng trong tòa nhà, hấn và nàng đến cạnh phòng số 1042 và nhìn thấy một cánh cửa có biển đề: Cầu thang. Họ đẩy cửa bước vào. Tiếng cửa khẽ rít lên phía sau lưng. Hấn và nàng đứng ở chỗ bệ thang, những nấc thang bằng kim loại đen đen dẫn lối lên, xuống. Tia nắng từ khung trời dầm hơi sương xuyên vào phòng. Họ leo lên. Tám bậc thang, rẽ lối, rồi tám bậc thang nữa. Cánh cửa bằng đồng đỏ sẫm chắn ngang mắt. Hấn thử nắm cửa.

- Cửa khóa thì phải?

- Không đâu.

Hấn kê vai vào cửa, đẩy.

- Coi chừng lắm bản quần áo, anh – Cánh cửa cách rìa độ một tấc. Rìa cửa nhô ra khiến hấn khó có thăng bằng để lấy sức xô cửa ra.

- Xuống dưới kia đợi đi anh – Dorothy đề nghị – Cửa khóa ở bên trong rồi?

Hấn nghiêng chặt hàm răng. Chân trái tì mạnh nơi rìa cửa, hấn ra sức đẩy. Tiếng cửa nhẹ kêu, tiếng dây xích loảng xoảng. Mảnh da trời xanh ngắt đập vào mắt hấn, mắt hấn nhấp nhóa vì từ trong bóng tối chọt ra ngoài ánh sáng. Có tiếng đập cánh của chim câu.

Hấn nhấc va li lên, bước qua gờ cửa, lại để va li xuống, đẩy rộng cửa. Đứng sang bên, đưa tay mời Dorothy, tay kia chỉ ra mái nhà thênh thang, cử chỉ của hấn nom như cử chỉ của người hầu bàn chọn cho khách quý chỗ ngồi sang trọng nhất. Hấn hơi khom người, miệng điểm nụ cười tươi nhất của hấn:

- Xin cô nương nhẹ bước vào...

Nắm bàn tay hấn, nàng ung dung bước ngang qua gò cửa, đặt chân lên mái nhà rải đầy hắc ín.

12. Chương 12

Hấn sẽ mở cửa hé hé, để phòng lúc rời khỏi nơi này, hấn sẽ không gặp một trắc trở nào. Tất nhiên lúc đó hấn phải gấp rút, nhanh nhẹn. Hấn khẽ cúi người xuống để có thể xê dịch va li sang một bên, đồng thời tay kia có thể đẩy cửa đóng lại. Hấn có cảm tưởng cái mũi bị lệch đi do cử chỉ vừa rồi của hấn. Hấn mũ xuống để trên va li. “Ôi, mình phải tính toán đủ thứ chuyện trên đời. Việc chẳng ra gì như cái mũ này đây cũng gây ra bao phiền toái – Cô gái bị xô ngã và một cơn gió thổi mạnh hay một sức mạnh vô tình nào đây khiến cái mũ rơi xuống cạnh thi hài cô gái. Thế là ai kia cũng phải lao mình theo cái mũ tai quái ấy thôi”. Nhưng với hấn, chuyện đó không thể xảy ra. Hấn đã tiên liệu, đã tính toán kỹ lưỡng. Chỉ có bàn tay Thượng đế hay một sức mạnh vô hình nào đấy – giả dụ vậy thôi – mới có thể phá hỏng kế hoạch của hấn. Hấn đã không bỏ sót một chi tiết nào – dù vụn vặt – trong chương trình hành động của hấn. Hấn vuốt mái tóc – “Giá lúc này mình có cái gương soi”.

- Lại đây xem cái này anh! – Dorothy gọi hắn. Hắn xoay người nhìn. Dorothy đứng cách hắn vài thước, lưng quay về phía hắn, ví kẹp dưới nách, hai tay để trên bao lơn ở mép mái nhà, thành cao đến thắt lưng. Hắn đến bên nàng.

- Cái gì đằng kia? – Nàng hỏi hắn.

Họ đang ở phía sau của tòa nhà, mặt hướng về phía nam. Thành phố trải dài trước mắt, rạng rỡ trong ánh nắng ban trưa.

- Nhìn kia – Dorothy reo lên, tay chỉ một đốm xanh đằng xa tít.

- Khu đại học đó – Hắn để tay lên vai nàng. Bàn tay mang găng trắng với lên nắm lấy tay hắn.

Khi nàng đưa lên đây, hắn dự định phải hành động chớp nhoáng, không chần chừ một tích tắc nào hết. Nhưng bây giờ chẳng cần gì phải vội, hãy chậm rãi, ung dung, lúc thuận lợi sẽ ra tay. Suốt tuần này, đầu óc hắn lúc nào cũng bận rộn, không một giây ngơi nghỉ. Nhưng có phải chỉ một tuần này đâu – hàng năm trời đằng đằng rồi. Khi còn ở trung học, hắn đã sống trong trạng thái căng thẳng, với những lo toan, với những mặc cảm. Bây giờ không có gì phải vội, không có gì phải hấp tấp. Hắn nhìn mái đầu đang tựa sát vào ngực hắn, làn tóc vàng óng ả đầy sức sống, hắn nhẹ nhàng thổi vào mái tóc, vài sợi tóc lất phất bay. Nàng ngoảnh đầu nhìn hắn, nụ cười tràn trề hạnh phúc.

Lúc nàng quay lại đưa mắt nhìn quang cảnh, hắn nhích người lên phía trên một chút, tay vẫn đặt trên vai nàng, nhào người ra ngoài nhìn xuống bên dưới. Dưới kia mái ngói cửa hàng đồ ăn, ban công giống như hình vỏ nghêu gác ngang qua tòa nhà. Đó là đỉnh mái nhà của dãy nhà sau của tầng lầu thứ mười hai. Từ trên nhìn xuống thấy hết bốn phía của nó. “ Không được rồi – hắn nghĩ thầm, lượng tính – Chỉ rơi xuống hai tầng thôi sao? Không bảo đảm”. Hắn đưa mắt quan sát mái nhà đang đứng.

Khoảng đất trên mái nhà rộng chừng một trăm năm mươi feet vuông (1), một bờ thành bằng đá trắng vây quanh hầm thông gió vuông vắn độ ba mươi feet ngay giữa mái nhà. Một hồ chứa nước bên trái. Phía bên phải, tháp KBRI cao chót vót như một cái tháp Eiffel nho nhỏ. Trước mặt hắn chéch qua bên trái là lối đi vào cầu thang có mái che nghiêng nghiêng phía trước.

Bên kia hầm thông gió, phía bắc của tòa nhà, lơ lửng một hình chữ nhật khá lớn, mái che hệ thống máy của thang máy. Khắp mái nhà những ống khói, những ống quạt gió trông như những đập ngăn nước lũ phủ đầy hắc ín.

Để Dorothy đứng đấy một mình, hắn đi sang phía bờ thành hầm thông gió. Hắn chồm người nhìn qua. Bốn thành tường tuột dài xuống mười bốn tầng ở phía dưới, nơi góc tường chất đầy thùng sắt và thùng gỗ. Hắn đảo mắt tìm kiếm một lúc trên nền mái nhà, rồi cúi gập người nhặt lấy một hộp diêm nhật nhòa vì những trận mưa. Hắn ném hộp diêm ra khỏi bờ thành, nhìn nó rơi, rơi và chìm lỉm dưới tít mù bên dưới. Hắn nhìn bức tường quanh hầm thông gió. Ba phía có cửa sổ. Phía còn lại xây kín. Địa điểm thuận lợi cho công việc của hắn: phía nam hầm thông gió. Chỗ này gần ngay cầu thang. Hắn vỗ vỗ lên mặt thành, đôi môi mím lại, trầm ngâm. Bờ thành cao hơn dự đoán của hắn.

Dorothy đến phía sau ôm lấy cánh tay hắn.

- Nơi đây thật vắng vẻ, yên tĩnh, hả anh? – Nàng nói nhỏ.

Hắn lắng nghe. Thoạt tiên có cảm tưởng nơi đây im lặng nhưng sau đó mới nghe tiếng rì rào ù ù trên mái nhà, tiếng động của những động cơ thang máy, tiếng cánh quạt rù rù, tiếng gió thổi vi vu trên những sợi dây cáp của tháp truyền thanh...

Hắn và nàng chậm chậm đi quanh hầm thông gió, đi qua mái che hệ thống thang máy. Trong khi đi, Dorothy lấy tay nhẹ phẩy chỗ bẩn trên vai áo của hắn do kê vai đẩy cửa lúc này. Ở phía rìa mép mái nhà hướng bắc, họ nhìn thấy con sông phản chiếu cả bầu trời cao vời vợi trong dòng nước xanh thẫm như màu xanh trên những bản đồ vẽ hình sông biển.

- Anh có thuốc đấy không?

Hắn cho tay vào túi. Tay đụng bao thuốc, nhưng nghĩ sao hắn lại rút tay không ra khỏi túi.

- Chẳng có điều nào cả. Em có không?

- Để em xem. Hình như em bỏ đầu dây – Nàng sờ soạng trong ví, gạt hộp phấn, sắp sang bên – Có thuốc đây anh – Nàng lấy mỗi người một liều. Hắn bật diêm châm thuốc cho nàng và hắn, nàng bỏ bao thuốc vào ví tay.

- Dorrie, anh muốn nói với em điều này... - Nàng đang ngửa mặt nhả khói lên không, lắng nghe – Về các viên thuốc...

Nét mặt nàng bỗng trắng nhợt, nhìn hắn, miệng nuốt nước bọt, hỏi:

- Cái gì hả anh?

- Anh mừng thuốc đã không công hiệu – Hắn tươi cười – Anh mừng thực sự.

Nàng nhìn hắn, chưa hiểu.

- Anh mừng à?

- Rất mừng. Khi gọi dây nói cho đêm qua, anh có ý định bảo em đừng uống thuốc nữa. Nhưng em đã uống mất rồi. “Nào thú tội đi, con khốn kiếp – hắn chửi thề – mày phải thổ lộ, phải nhận tội. Tao phải giết mày!”.

Giọng nàng run run như sợ hãi, như mừng vui.

- Cái gì khiến anh thay đổi ý định? Tại sao thế? Anh rất...

- Anh không rõ. Anh đã suy nghĩ kỹ. Anh cũng băn khoăn, nôn nóng trong việc cưới hỏi như em vậy – Hắn ngược mắt nhìn thấy đôi má nàng hồng hào lại, ánh mắt sáng ngời lên. – Hơn nữa, anh nghĩ hành động thế là có tội.

- Anh nghĩ vậy thật sao anh? – Giọng nàng như nghẹt thở – Anh mừng thật sao anh?

- Tất nhiên. Anh đã không nói nếu anh không nghĩ thế.

- Ôi lạy Chúa!

- Chuyện gì thế, Dorrie?

- Anh... em nói anh đừng... đừng giận nhé. Em... em không uống thuốc.

Hắn làm ra vẻ ngạc nhiên. “Đến giờ rồi đấy mày ạ – hắn nghĩ”.

- Anh có nói là anh sẽ làm việc vào ban đêm và em thấy rõ chúng ta có thể xoay sở cuộc sống một cách tốt đẹp. Do đó... Em biết làm thế là không đúng, là cãi lời anh – Nàng ngừng, đưa mắt nhìn hắn – Anh không giận em, phải không anh? – Giọng nàng trở nên khản khản – Anh có hiểu em không?

- Hiểu, bé yêu của anh. Anh không hề giận. Anh đã nói với em anh vui mừng vì thuốc không hiệu nghiệm.

Nàng mỉm cười nhẹ nhõm:

- Em thấy bứt rứt trong người vì đã dối trá với anh. Em đã nghĩ không bao giờ nói cho anh nghe điều ấy được... Em thật không ngờ.

Hắn lấy khăn tay chạm nước mắt cho nàng, những giọt nước mắt hối hận và hạnh phúc.

- Dorrie, em đã làm gì với những viên thuốc?

- Em ném mất rồi – Nàng cười bên lên.

- Ở đâu em? – Hắn hỏi như vô tình, vừa bỏ khăn tay vào túi trước ngực.

- Nhà vệ sinh.

Đây là điều hắn cần nghe. “Lý do nó còn sống là thế. Khốn kiếp”. Hắn ném mạnh liều thuốc, lấy chân dẫm nát. Dorothy hít hơi cuối cùng rồi cũng ném đi.

- Ôi – Nàng kêu lên sung sướng – Em hạnh phúc quá!

Hắn khẽ ôm nàng, nhẹ hôn phớt lên đôi môi ngọt lịm hạnh phúc kia.

- Ủ, cuộc đời quả thật tuyệt diệu – Hấn đồng tình.

Hấn nhìn xuống hai điều thuốc trên sàn, đốt thuốc của nàng còn dính son môi, của hấn thì không. Nhặt mẩu thuốc của mình lên, hấn lấy tay bẻ gãy để cho thuốc rơi ra, rồi vo tròn giấy thuốc ném qua bờ thành.

- Trong quân đội, bọn anh thường làm thế – Hấn phân trần. Nàng nhìn đồng hồ tay: một giờ kém mười.

- Đồng hồ của em hơi nhanh – Hấn nói, liếc nhìn đồng hồ nơi tay hấn – Còn đến mười lăm phút. Hấn nắm tay nàng, kéo nàng đi.

- Anh đã nói với bà chủ nhà chưa?

- Cái... à, à xong rồi – Họ đi qua cái mái che hệ thống thang máy – Thứ hai đến, em dọn đồ ở chỗ em về được rồi.

Dorothy nhoẻn miệng cười hớn hở.

- Bọn con gái ở cư xá sẽ ngạc nhiên lắm, anh nhỉ? – Hấn và nàng đi sang phía bờ thành hầm thông gió – Anh xem liệu bà chủ nhà có đồng ý nơi rộng thêm chỗ ở cho mình không?

- Anh nghĩ bà ta sẽ bằng lòng thôi.

- Em sẽ bỏ lại một ít đồ dùng không cần thiết lắm và những đồ dùng mùa đông, trên rầm thượng cư xá. Chẳng có đồ đạc gì nhiều lắm đâu.

Hấn và nàng đi đến cửa phía nam của hầm thông gió. Hấn dựa lưng vào bờ thành, đưa tay ra sau bấu vào thành, nhảy nhót lên ngồi, hai chân bám chặt vào thành tường.

- Đừng ngồi thế! Nàng kêu lên, giọng đầy sợ hãi.

- Sợ cái gì – Hấn nói, đưa mắt nhìn mặt thành – rộng đến ba tấc. Cũng như em ngồi trên ghế đá vậy thôi.

- Hấn lấy tay vỗ vỗ chỗ ngồi bên phía trái hấn – Ngồi lên em.

- Không, em sợ lắm – Nàng lắc đầu từ chối.

- Nhất như thỏ.

Dorothy rờ mép thành.

- Quần áo em... – Nàng ngập ngừng. Hấn rút chiếc khăn tay ra, trải rộng trên mặt thành đá.

- Thế chứ – Hấn âu yếm choàng tay qua ôm eo nàng. Nàng quay đầu ra sau vai nhìn – Em đừng nhìn xuống, sẽ chóng mặt, em à.

Hấn để cái ví của nàng phía tay phải hấn. Cả hai ngồi nói năng gì. Tay nàng vẫn còn bám vào thành tường. Sau lưng phía cầu thang một đôi chim đang nhẹ nhàng đi ra, nhìn hai người e dè, dấu chân của chúng mờ mờ in trên mặt hắc ín.

- Anh gọi điện thoại hay là viết thư cho mẹ anh?

- Anh chứ tính.

- Em sẽ viết thư cho chị Ellen và ba em. Chuyện này khó nói qua điện thoại lắm.

Tiếng cánh quạt kêu lạch cạch. Lát sau, hấn bỏ tay đang ôm eo nàng ra, rồi đặt trên bàn tay đang bấu vào mép thành của nàng. Tay kia hấn cũng chống lên mặt tường và nhanh nhẹn nhảy xuống. Trước khi nàng có thể làm như hấn thì hấn đã vội quay phắt lại, đối diện với nàng, bụng hấn tựa vào hai đầu gối của nàng, hai tay cầm lấy hai tay nàng. Hấn cười nhìn nàng đăm đúi. Nàng cười lại. Hấn đưa mắt nhìn xuống bụng nàng:

- Bà mẹ nhỏ bé của anh!

Nàng cười e thẹn.

Bàn tay hấn lần đến đầu gối nàng, chụm lại nơi đấy, những ngón tay dưới chiếc váy mỏng man lãn da mát rượi của nàng.

- Mình đi xuống dưới, anh.

- Chốc nữa thôi, em yêu. Mình còn nhiều thì giờ lắm.

Aùnh mắt hắn chạm phải ánh mắt nàng. Hắn đắm đắm nhìn nàng trong khi hai tay của hắn chuyển dần dần xuống bắp chân nàng. Trong tầm nhìn, hắn vẫn thấy đôi bàn tay nàng bám vào thành tường.

- Àuò em thật đẹp – Hắn tán tỉnh, nhìn cái nơ bằng lụa nơi cổ áo nàng – Àuò mới hả em?

- Đầu có, cũ mềm rồi.

Hắn nhìn có vẻ dò xét.

- Cái nơ của em bị lệch sang một bên – Hắn thấy một bàn tay rời khỏi thành tường, đưa lên sửa thắt nơ – Không được. Em càng làm nó lệch hơn nữa – Hắn bảo nàng. Lại một bàn tay nữa rời khỏi mép tường.

Đôi bàn tay hắn nhẹ vuốt xuống cổ chân nàng, chân phải khê nhích ra sau, nhón chân, chuẩn bị... Hắn nín thở.

Hai tay nàng đang sửa lại thắt nơ.

- Được chưa...

Như con rắn hổ mang, hai tay hắn thoát nhanh nhẹn nắm lấy gót chân nàng, giật mạnh chân nàng ra, hất lên cao. Trong tích tắc kinh hoàng, bốn mắt chạm nhau, một tiếng kêu thét bậc ra khỏi cổ họng nàng. Lấy hết sức, hắn nắm hai chân tê dại của nàng đẩy mạnh, xô nàng qua khỏi bờ thành. Tiếng thét đau thương, hãi hùng của Dorothy dội lại nơi nhà thông gió tựa hồ như sợi dây điện rục rỏ lên. Hắn nhắm nghiền mắt. Tiếng thét nhỏ dần, nhỏ dần, lịm đi rồi tắt ngấm. Có tiếng loảng xoảng nhẹ vang, hắn chợt nhớ những thùng sắt, thùng gỗ chất đầy bên dưới.

Hắn mở choàng mắt ra, thấy chiếc khăn tay gió thổi cuộn bay nhẹ nhàng trên mái nhà trát đầy hắc ín. Hắn vội đến nhặt lên, rồi chạy bổ về phía cầu thang, tay chộp lấy chiếc mũ và va li; tay xô mạnh cánh cửa, lấy khăn lau nắm cửa như hắn đã từng làm. Bước vào. Đóng cửa. Lau nắm cửa bên trong. Quay lưng vụt chạy.

Hắn trượt nhanh trên những nấc thang bằng kim loại màu đen, va li chạm vào chân, mu bàn tay cháy bỏng trên thành cầu thang. Tim hắn nhảy thình thịch như muốn bung ra khỏi lồng ngực vạm vỡ của hắn, những bức tường múa may khiến hắn chóng mặt. Cuối cùng hắn đã ở nơi sàn thang máy thứ bảy. Hắn ôm trụ cầu thang, hơi thở hỗn hển, dồn dập. Ý nghĩ “thư giãn sự căng thẳng của cơ thể” nhảy múa trong đầu hắn. Đây là lý do tại sao hắn phải chạy như thế – thư giãn sự căng thẳng của cơ thể, chứ không phải là hắn sợ hãi. Hắn không sợ! Hắn điều hòa hơi thở. Để va li xuống, hắn vuốt lại cái mũ đã nhàu nát trong tay lúc chạy. Hắn đội mũ lên, tay hơi run run. Hắn nhìn bàn tay, lòng bàn tay lấm bẩn vì gót chân giày... Lấy khăn lau tay rồi nhét vào túi, sửa lại áo quần ngay ngắn, rồi hắn xách va li, mở cửa bước vào hành lang.

Mọi cửa đều mở toang. Người người chạy ùa, đổ xô về các khung cửa sổ nhìn về phía hầm thông gió. Những người bán hàng, mặt mày hốt hãi, những cô thư ký tay còn ôm chồng hồ sơ, những người đàn ông tay áo xoắn lên, mắt đeo kính, hàm răng ghiến chặt, mặt xanh như tàu lá. Hỗn loạn. Hắn tiến về phía thang máy, bước chân bình thản, đôi lúc đứng dừng lại khi người nào đẩy đám bồ về hắn, rồi hắn lại tiếp tục đi như một người nhàn tản, thờ ơ mọi chuyện. Ngang qua những va8n phòng, hắn đưa mắt nhìn vào bên trong, thấy những tấm lưng đang nhòai ra ngoài cửa sổ, tiếng nói rì rào, đầy xúc động.

Hắn đến phòng thang máy. Đợi. Một thang máy đang trôi lên. Hắn đến bên cửa. Một vài người nhỏ to trao đổi tin tức cho nhau, cái giá lạnh nơi thang máy loảng ra vì những tấm lưng mạnh mẽ.

Nơi đây toát lên một vẻ bình thường dễ chịu. Hầu hết mọi người từ bên ngoài vào, không ai bận tâm đến sự huyền ảo quanh mình. Nhẹ vung vẩy va li, hắn băng ngang qua khu hành lang rộng lát đá hoa, bước vào cuộc sống, hòa mình vào sự náo nhiệt của một buổi trưa oi ả. Khi hắn theo những bậc thềm trước tòa nhà xuống đường, hai người cảnh sát băng băng đi lên. Hắn ngoái đầu lại nhìn, thấy hai bộ đồng phục khuất sau cánh cửa xoay. Xuống hết bậc thềm, hắn dừng lại, nhìn đôi tay lần nữa. Bàn tay chắc nịch. Không một chút run rẩy. Hắn bỗng muốn cười lên. Nhìn cánh cửa xoay, hắn tự hỏi có gì nguy hiểm không nếu hắn trà trộn vào đám đông hiếu kỳ để nhìn nàng... Nhưng hắn bỏ ý định đó.

Một chiếc xe buýt chạy trên tuyến đường Đại học đang trở đến. Hắn sai hai bước đến góc đường, nơi xe buýt dừng lại khi đèn đỏ. Vung người nhảy lên thềm xe ngoài cửa, bước lên, bỏ tiền vào hộp. Qua cửa sổ, hắn đứng nhìn đường phố. Một xe cứu thương ọ ọ còi inh ỏi vụt lướt qua. Chiếc xe màu trắng nhỏ dần, cắt ngang đường, đậu trước thềm nhà Hành chính. Hắn không thấy gì nữa.

13. Chương 13

Chưa lần nào tham dự các cuộc cổ động trước đây, nhưng lần này hắn hăm hở tham gia. Hắn đi trên con đường tối đen trên tay ôm một thùng bia lớn.

Trưa nay hắn đã dọn sạch chiếc va li của Dorothy, giấu áo quần của nàng dưới tấm nệm giường trong phòng hắn. Dù hôm nay thời tiết ẩm áp, hắn cũng khoác lên người áo măng tô sau khi đã nhét trong túi áo nào là chai lọ, nào là đồ trang điểm. Hắn ra khỏi phòng với chiếc va li mà hắn đã xé bỏ cái nhãn ghe địa chỉ của Dorothy ở New York và ở Blue River. Hắn xuống phố và ký gửi tại kho hàng ở trạm xe buýt cuối cùng. Từ đây hắn đi bộ đến cây cầu trên đường Morton. Ở đó hắn ném chìa khóa, và số chai lọ xuống dòng nước đục ngầu. Hắn mở nút chai ra để nước tràn vào, để chúng khỏi nổi lênh bênh trên mặt nước. Trên đường về nhà, hắn tạt vào một cửa hàng bán tạo hóa chọn mua một thùng bia không, đã bạc màu, gấp bằng lại.

Hắn ôm thùng bia, đến nơi tụ tập cổ động viên và chen lẫn vào giữa những khuôn mặt chập chờn trong ánh lửa lung linh trong màn đêm... Hắn len qua những cái chắn, những đôi chân mặc quần jean, đến khoảng đất trống nơi đồng lửa đang bập bùng cháy.

Hơi nóng và ngọn lửa hùng hực trong khu đất hắt ra. Hắn đứng nhìn đăm đăm ngọn lửa một chốc. Bỗng người điều dắt đội bóng và người lãnh đạo việc cổ động từ bên kia khu đất chạy sang.

- Đây, chính cậu này – Họ gào to lên rồi giật mạnh tấm bia trên tay hắn.

- A – Người dẫn dắt đội bóng la lớn, đưa cao thùng bia được ép bằng phía trên – không phải thùng không!

- Sách... sách cũ.

- A, tuyệt cú mèo – Người hướng dẫn đội bóng nhìn những người đang vây quanh – Coi chừng! Coi chừng đấy! Đốt sách nhé! – Một số sinh viên bỏ dở câu chuyện, nhìn người điều dắt đội bóng và một người khác đang cầm hai đầu thùng đang đưa qua lại hướng về đồng lửa đang ngùn ngụt cháy.

- Ném lên trên chóp nhé – Người kia hét to – Nào... Đừng lo anh bạn. Không trật đâu. Đốt sách là một biến cố quan trọng đấy nhé. Một! Hai! A lê hấp!... - thùng bia vụt bay lên, rơi bịch ngay trên chóp, những đốm lửa bắn tung tóe. Mọi người vỗ tay reo hò, tán thưởng.

- Aø thằng Ali đến kia rồi, có mang theo kiện hàng nữa chứ – Người kia lại la lên, mừng rỡ, tuôn chạy sang phía bên kia, người điều dắt đội bóng chạy liền sau.

Hắn nhìn thùng bia cháy đen, lửa đã liếm khắp các phía. Bất chợt đồng lửa chao đảo làm những tàn lửa bắn vung vãi. Một tàn lửa rơi cạnh hắn, hắn nhảy bật ra đằng sau. Những đốm lửa bám vào ống quần của hắn, hắn lấy tay phủi liên hồi, bàn tay vung vẩy trong ánh lửa hùng cháy.

Khi phui xong, hắn ngược mắt nhìn xem thùng bia còn trên đó không. Vẫn còn nguyên. Lửa đang liếm lên phía trên. “Giờ thì những thứ đựng trong ấy đã cháy ra tro” – Hắn nghĩ.

Trong thùng bia hắn bỏ sách bào chế, sách của công ty Kingship Copper, giấy tờ và đồ dùng của Dorothy trong va li: một ít đồ dùng chuẩn bị đi hưởng tuần trăng mật, chiếc áo dài mặc đi dự tiệc, khăn tay, đôi giày vải, áo ngủ còn thoảng mùi nước hoa của nàng... Vĩnh biệt!

14. Chương 14

MỘT SINH VIÊN NỘI TRÚ TỪ LẦU RƠI XUỐNG CHẾT. CÁI CHẾT THẨM KHỐC CỦA CON GÁI TRÙM TƯ BẢN ĐỒNG TẠI TÒA HÀNH CHÍNH.

Dorothy Kingship, mười chín tuổi, sinh viên năm thứ hai trường đại học Stoddard, đã chết ngày hôm nay vì ngã hoặc nhảy từ tầng lầu thứ mười bốn của tòa nhà Hành chính. Nạn nhân là một cô gái tóc vàng xinh đẹp, gia đình ở New York, con gái út của Leo Kingship, chủ tịch công ty King ship Copper.

Vào lúc mười hai giờ năm mươi tám phút trưa nay, công nhân trong tòa nhà bỗng nghe một tiếng thét rùng rợn và một sự va chạm dữ dội. Tiếng thét phát xuất từ hầm thông gió trên tầng mười bốn. Họ liền đổ xô chạy đến bên cửa sổ và nhìn thấy khuôn mặt nhẵn nhúm méo mó của một thiếu nữ. Bác sĩ Harvey C. Hess, ở số 57 khu Woodbridge, lúc ấy cũng có mặt trong hành lang đã đến nơi xảy ra tai nạn ngay sau đó. Bác sĩ xác nhận nạn nhân đã chết.

Cảnh sát đã đến và đã tìm thấy cái vì màu hồng trên mặt thành tường cao khoảng một thước. Trong ví có một tờ giấy khai sinh, một thẻ ghi danh ở đại học Stoddard – nhờ thẻ mới truy ra được tông tích nạn nhân. Cảnh sát còn tìm thấy một mẫu thuốc mới hút còn dính sáp môi của nạn nhân, do đó cảnh sát đã đến kết luận là nạn nhân đã ở trên mái nhà vài phút trước khi nhảy xuống kết liễu cuộc đời.

Rex Cargill, người phụ trách thang máy, nói với cảnh sát rằng ngay trước khi xảy ra thảm kịch, anh đã đưa cô gái đến tầng sáu hay bảy gì đấy anh không nhớ chính xác lắm. Một người phụ trách khác – Andrew Vecchi, cho biết anh đã đưa một thiếu nữ ăn mặc giống như nạn nhân lên tầng 14 nhưng không rõ là cô gái vào thang máy từ tầng lầu thứ mấy.

Viện trưởng đại học Stoddard – Clack D. Welch – cho biết cô Kingship là một sinh viên khá xuất sắc. Các nữ sinh viên cư xá còn đang bàng hoàng vì cũng không biết rõ nguyên nhân nào đã dẫn đến cái chết của bạn mình – “Chẳng ai biết rõ chị ấy lắm” – Một nữ sinh viên tuyên bố.

CLARION – LEDGE, BLUE RIVER, thứ bảy 29-4-19...

CÁI CHẾT CỦA NỮ SINH VIÊN NỘI TRÚ LÀ VỤ TỰ TỬ – NGƯỜI CHỊ CỦA CÔ GÁI NHẬN ĐƯỢC BỨC THƯ

Cái chết của Dorothy Kingship, sinh viên đại học Stoddard, đã rơi từ mái nhà của tòa Hành chính vào trưa hôm qua là một vụ tự tử. Cảnh sát trưởng Eldon Chesser đêm qua đã khẳng định với các nhà báo như thế. Một lá thư viết tay không có chữ ký được xác nhận là của nạn nhân đã gửi đến người chị – cô Ellen Kingship, sinh viên đại học Caldwell, Wisconsin. Mặc dù nội dung lá thư không được công bố, cảnh sát trưởng Chesser vẫn kết luận đó là một trường hợp tự tử có chủ ý. Lá thư đã được gửi đi từ thành phố này, đầu bưu điện ghi lúc 6 giờ 30 sáng hôm qua.

Vừa nhận được thư, Ellen Kingship đã thử liên lạc với em bằng điện thoại. Sau đó điện thoại đã chuyển sang cho ông viện trưởng đại học Stoddard. Ông đã báo tin buồn cho cô. Ellen tức tốc đến Blue River ngay đêm qua. Leo Kingship, cha của nạn nhân, cũng sẽ đến đây nay mai bởi vì máy bay của ông bắt buộc phải đáp xuống Chicago, do thời tiết xấu.

NGƯỜI CUỐI SÙNG NÓI CHUYỆN VỚI NẠN NHÂN: NẠN NHÂN TRONG TRẠNG THÁI KHỦNG HOẢNG THẦN KINH.

Tường thuật của LAVERN BREEN

“Chị ấy cười mãi khi ở trong phòng của tôi. Tôi nghĩ chị ấy đang hạnh phúc vì một chuyện gì đó, nhưng bây giờ tôi mới hiểu đó là triệu chứng khủng hoảng thần kinh của chị. Lúc đó lẽ ra tôi phải nhận ra mới phải vì tôi rất sành khoa tâm lý.

Đây là lời tường thuật của cô Anndbelle Koch, sinh viên năm thứ hai đại học Stoddard, về thái độ của Dorothy Kingship hai giờ trước khi chết.

Cô Koch, sinh ở Boston, là một cô gái nhỏ nhắn, xinh đẹp. Hôm qua cô phải ở lại phòng vì cảm sốt. “Dorothy gõ cửa phòng tôi vào lúc mười một giờ kém mười lăm. Tôi đang nằm trên giường thì chị ấy vào, tôi hơi ngạc

nhien bởi vì chúng tôi không thân lắm. Như tôi đã nói, chị ấy cười hoài và đi quanh trong phòng. Chị ấy mặc áo choàng tắm. Chị ấy muốn hỏi mượn tôi cái thắt lưng của bộ quần áo xanh lục. Tôi cũng xin nói là hai chúng tôi có hai bộ áo màu xanh lục giống nhau. Tôi mua ở Boston, chị ấy mua ở New York, nhưng hai bộ giống nhau như khuôn đúc. Đêm thứ bảy vừa qua, vô tình hai chúng tôi cùng mặc đi ăn tối. Hai chúng tôi đều thấy ngưỡng ngưỡng thế nào ấy. Chị ấy ngại ngần hỏi mượn thắt lưng của tôi vì theo chị ấy nói thắt lưng của chị ấy đã bị hỏng. Thoạt tiên tôi do dự vì đây là bộ áo mới mua để mặc vào mùa xuân. Nhưng sau thấy chị ấy tha thiết muốn mượn nên tôi phải chỉ ngăn kéo cho chị ấy. Chị cảm ơn rối rít và ra khỏi phòng” – Nói đến đây cô Koch ngừng, sửa cặp kính mắt – “ Và đây mới là điều lạ lùng. Sau này khi cảnh sát đến phòng chị ấy để tìm lá thư gì đó, họ tìm thấy cái thắt lưng của tôi trên bàn học của chị. Tôi nhận ra thắt lưng đó vì cái khuy màu vàng ở cuối bị chột. Tôi đã lấy làm tiếc vì đây là bộ áo quần đắt tiền nhất của tôi. Hiện nay cảnh sát vẫn còn giữ chiếc thắt lưng ấy. Tôi rất băn khoăn về hành động của Dorothy. Chị ấy giả vờ đến mượn thắt lưng vì chị đâu có dùng nó. Chị ấy đã mặc bộ áo quần anh lục của chị... khi sự việc xảy ra. Cảnh sát đã xem xét chiếc thắt lưng, khóa nịt của chị và thấy không hư hỏng gì. Hình như đó là một điều bí ẩn.

Sau này tôi mới vỡ lẽ, chị hỏi mượn thắt lưng chỉ là một cái cớ, cái cớ để trò chuyện với tôi. Có thể khi trái bộ áo mới của mình ra, chị ấy sợ nhớ đến tôi vì ai cũng biết tôi đang nằm liệt giường vì cảm sốt, nên làm như vào mượn thắt lưng. Giá lúc đó, tôi thông minh nhận ra việc đó thì chắc chắn tôi có thể gọi cho chị thổ lộ tâm sự và hẳn đã không xảy ra có sự...”

15. Chương 15

Hắn cũng lấy làm mừng. Nếu có sự điều tra nào, dứt khoát hắn sẽ bị cảnh sát gọi đến thẩm vấn. Nhưng không. Thẩm vấn cũng không thấy đâu. Nghi ngờ cũng không có. Nghĩa là sự việc đã cho trôi qua, đã cho vào quên lãng. Ngoại trừ cái thắt lưng mà cô Koch nào đó đã đề cập đến. Hắn thắc mắc vô cùng. Tại sao Dorothy lại mượn cái thắt lưng kia? Có thể Dorothy muốn tâm sự với ai về chuyện đám cưới chẳng? Có thể Dorothy suy nghĩ thế nào đây nên thôi chẳng? Lạ Chứa! Hoặc cái thắt lưng của nàng hư thật nhưng đã cho sửa lại rồi cũng nên? Tuy nhiên gì đi nữa, vẫn đề cũng không quan trọng. Câu chuyện của cô gái tên Koch chỉ tô vẽ thêm, củng cố thêm kế hoạch hoàn hảo, tuyệt vời của hắn. Hắn nghĩ giờ đây hắn có quyền thông dong đi trong cuộc đời, mỉm cười với thiên hạ, có quyền tự thưởng cho hắn một chai rượu Champagne. Nhưng trái lại, thay vào đó là nỗi cánh chường, buồn thảm, tuyệt vọng. Hắn cũng không rõ lý do tại sao thế?

Tâm trạng rã rời ấy lại trở nên trầm trọng hơn khi hắn về lại Menasset vào đầu tháng sáu. Hắn lại về nơi đây, nơi mà mùa hè nào cô gái kia đã tàn nhẫn báo tin người tình của cô đã hồi hương, nơi mà mới đây hắn đã lẩn trốn chia tay với người tình góa bụa đó. Cái chết của Dorothy là phương sách tự vệ của hắn. Toàn bộ kế hoạch của hắn cũng không mang lại cho hắn một chút sự thanh thản nào trong tâm hồn.

Với mẹ hắn, hắn cũng thấy không còn chịu đựng được nữa. Thư từ qua lại với trường học chỉ còn giới hạn bằng những bưu ảnh hàng tuần. Mẹ hắn cứ quấy rầy hắn mãi bằng những câu hỏi: “Con có chụp hình với các cô gái con quen biết không? (Với hy vọng đây là những cô gái đẹp nhất hắn theo đuổi). Con có tham gia câu lạc bộ này, con có sinh hoạt câu lạc bộ kia không? (Với hy vọng hắn là chủ tịch của một câu lạc bộ). Con xếp hạng thứ mấy trong môn triết, môn tiếng Anh, tiếng Tây Ban Nha? (Với hy vọng hắn dẫn đầu các môn học đó)”. Một ngày kia hắn không sao giữ được bình tĩnh nữa.

- Mẹ phải biết con đâu phải là ông vua trên cõi đời này chứ! – Từ căn phòng hắn đã hét lên giận dữ.

Hắn nhận làm việc trong dịp hè; một phần hắn cần tiền, một phần ở nhà suốt ngày với bà mẹ khiến hắn đâm ra bức bối. Tuy vậy công việc cũng không giúp hắn rũ bỏ những ưu phiền, chán nản trong hắn. Hắn làm việc tại cửa hàng bán kim chỉ, đồ dùng ở đó thiết kế hiện đại, tối tân. Quầy hàng bằng kính gắn chặt với những miếng đồng bóng nhoáng.

Vào trung tuần tháng bảy, hắn bắt đầu trút bỏ được tâm trạng chán chường kia. Hắn vẫn còn giữ những

mẫu báo viết về cái chết của Dorothy, cất trong một hộp sắt được khóa cẩn thận để trong phòng ngủ của hắn. Có một lần hắn đem ra đọc lại, buồn cười về lời khẳng định của viên cảnh sát trưởng khù khờ Chesser, về sự dài dòng của cái cô có tên là Koch ấy.

Hắn bối tìm phiếu mượn sách ở thư viện và xin cấp cái gì mới. Hắn đọc ngẫu nhiên quyển Nghiên cứu các vụ giết người của Pearson; Giết vì tư lợi của Bolitho; bộ sách Những vụ giết người ở địa phương. Hắn đọc Landru, Smith, Pritchard, Crippen. Những người đã từng thất bại trong lĩnh vực mà hắn đã thành công. Dĩ nhiên đó là những thất bại trong sách vở. Thượng đế phải biết còn có biết bao nhiêu là sự thành công trên đời chứ. Tuy thế vẫn còn có những thất bại ê chề.

Đến bây giờ hắn vẫn còn nghĩ đến những gì đã xảy ra ở tòa nhà Hành chính: Cái chết của Dorothy! Nhưng giờ hắn đang nghĩ đến “Kẻ đã giết Dorothy”.

Đôi lúc hắn nằm trên giường đọc đôi bài tường thuật trên báo chí, trong sách, những phỏng đoán kéo đến xâm chiếm cả đầu óc hắn. Hắn thường thức dậy, ngắm mình trong gương. Hắn nghĩ: “Thôi đừng bận tâm đến “Tên sát nhân” nữa”. Có một lần hắn la lớn: “Mày hãy quên cái thằng giết người đó đi”. Nói cho cùng ta vẫn chưa giàu có.Ồ, ta mới hai mươi bốn tuổi, còn trẻ chán!

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/cai-hon-cua-tu-than-i>